

## **PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

### **I. Lí do thực hiện đề tài**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ra đời năm 2015, thay thế Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003, đã kế thừa những ưu điểm và khắc phục những hạn chế của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003, cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 và thể chế hóa các chủ trương của Đảng về đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương các cấp. Tại Điều 6, Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: “Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân do cử tri địa phương bầu ra, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên”. Trong thời gian qua, để làm tròn nhiệm vụ, trọng trách mà cử tri đã tin tưởng giao phó, hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố (sau đây viết tắt là HĐND thành phố) đã có nhiều đổi mới về tổ chức và hoạt động; nguyên tắc tập trung dân chủ được tôn trọng, dân chủ trong sinh hoạt được phát huy, tính hình thức trong hoạt động của HĐND từng bước được khắc phục; hoạt động kỳ họp được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và chất lượng ngày càng được nâng lên; công tác tổ chức, điều hành kỳ họp từng bước được cải tiến nhằm phát huy dân chủ một cách tối đa; việc xây dựng và ban hành nghị quyết của HĐND thành phố ngày càng có chất lượng hơn, các nghị quyết đề ra đảm bảo đúng luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chất lượng và hiệu quả của hoạt động giám sát từng bước được nâng lên; việc gần dân và lắng nghe ý kiến của nhân dân được tăng cường, các đại biểu đã thường xuyên tiếp xúc cử tri để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của HĐND.

Có được những kết quả trên là do có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với HĐND; HĐND đã lựa chọn những vấn đề quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội và thực tiễn đòi hỏi để xem xét và quyết định; HĐND biết dựa vào dân trong hoạt động, được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Tuy nhiên, thực tế hoạt động của HĐND có lúc chưa phát huy đầy đủ vị trí, vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương và còn tồn tại, hạn chế một số mặt như: công tác tham gia xây dựng và tuyên truyền, phổ biến pháp luật, một số chủ trương của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của HĐND chưa được thường xuyên; việc xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng, nhất là về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, xây dựng cơ bản có một số nội dung chưa sát với thực tế; nhiều kiến nghị thông qua hoạt động giám sát chưa được các cơ quan có trách nhiệm giải quyết kịp thời; việc giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

chưa đảm bảo yêu cầu đặt ra; một số đại biểu HĐND chưa làm hết trách nhiệm của người đại biểu dân cử, chưa dành thời gian cần thiết cho hoạt động của HĐND.

Với ý nghĩa đó, Thường trực HĐND thành phố xây dựng đề tài: “*Nâng cao chất lượng hoạt động HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016 -2021*”

## **II. Mục đích nghiên cứu và nội dung nghiên cứu**

### **1. Mục đích nghiên cứu**

Trong phạm vi nghiên cứu, xuất phát từ vị trí, vai trò và chức trách nhiệm vụ của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND; nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND để tài tập trung đi sâu vào phần thực trạng các hoạt động chủ yếu của HĐND: công tác tổ chức kỳ họp HĐND; hoạt động giám sát của HĐND; hoạt động tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND; hoạt động tiếp công dân của HĐND; hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của Đại biểu HĐND, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND thành phố, góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn thành phố.

### **2. Nội dung nghiên cứu**

2.1. Cơ sở lý luận chung về hoạt động của HĐND.

2.2. Điều kiện tự nhiên và tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh thành phố Đông Hà.

2.3. Cơ cấu tổ chức của HĐND thành phố Đông Hà nhiệm kỳ 2016-2021.

2.4. Thực trạng hoạt động của HĐND thành phố trong thời gian qua.

2.5. Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND thành phố trong thời gian tới.

## **III. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

1. Đối tượng: Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các Đại biểu HĐND thành phố và các đơn vị có liên quan.

2. Phạm vi: Trên địa bàn thành phố Đông Hà.

## **IV. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: phương pháp điều tra, khảo sát; phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh.

**PHẦN II  
NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

**Chương 1  
CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**1.1. Chính quyền địa phương**

Thuật ngữ “chính quyền địa phương” ngày nay được sử dụng tương đối rộng rãi và phổ biến trong các văn kiện của Đảng, các văn bản pháp luật của Nhà nước, các sách báo chính trị pháp lý, cũng như trong các bài phát biểu của lãnh đạo Đảng và Nhà nước ở trung ương và địa phương; tuy vậy, đến nay chưa có văn bản pháp luật hiện hành nào giải thích rõ và đầy đủ về khái niệm “chính quyền địa phương”.

Hiến pháp năm 2013 đã đổi tên gọi từ HĐND và UBND (trong Hiến pháp năm 1992) thành Chính quyền địa phương. Đây là sự thay đổi hợp lý, phù hợp với lịch sử lập hiến cũng như các văn bản khác của Đảng và Nhà nước ta. Mặt khác, từ thực tiễn hoạt động của hai cơ quan này cho thấy: HĐND và UBND mặc dù là hai cơ quan có vị trí và tính chất khác nhau, nhưng được tổ chức và hoạt động trên cùng một địa bàn, một cấp hành chính. Do đó, hai cơ quan này có mối quan hệ chặt chẽ về mặt tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Cũng vì thế, việc đổi tên này không phải là hình thức, mà nó đặt ra yêu cầu phải đổi mới thực sự về mô hình tổ chức cũng như chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương theo hướng: Bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa HĐND và UBND; tạo sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho chính quyền địa phương; khẳng định rõ nét hơn vị trí của chính quyền địa phương trong hệ thống hành chính thống nhất của đất nước.

Hiến pháp năm 2013 quy định khái quát theo hướng: "Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Cấp chính quyền địa phương gồm có HĐND và UBND được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do luật định"

Về chức năng của chính quyền địa phương, Điều 112 Hiến pháp năm 2013 quy định với các chức năng cơ bản sau:

*Thứ nhất, tổ chức và đảm bảo việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương;*

*Thứ hai, quyết định các vấn đề của địa phương do luật định;*

*Thứ ba, chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.*

Trong một Nhà nước đơn nhất như nước ta, nhiệm vụ cơ bản, hàng đầu của chính quyền địa phương là tổ chức và bảo đảm thực hiện Hiến pháp, pháp luật tại địa phương. Đồng thời, chính quyền địa phương thực hiện các nhiệm vụ xuất phát từ tính đặc thù. Đây là quy định thể hiện nhiệm vụ có tính tự quản cao của chính quyền địa phương, nhằm phát huy lợi thế của mỗi địa phương trên thực tế.

## **1.2. HĐND thành phố**

HĐND là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan Nhà nước cấp trên.

### **1.2.1. Nhiệm vụ quyền hạn của HĐND thành phố**

Theo Điều 54, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, HĐND thành phố có các nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

*Thứ nhất*, tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật và trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền; trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường;

*Thứ hai*, quyết định quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị trên cơ sở quy hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; quyết định dự án đầu tư công trình đô thị trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

*Thứ ba*, quyết định các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch xây dựng công trình hạ tầng đô thị, giao thông theo quy định của pháp luật;

*Thứ tư*, quyết định biện pháp phát triển hệ thống giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; biện pháp phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao; biện pháp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống dịch bệnh, thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; biện pháp phát triển việc làm, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, chính sách bảo trợ xã hội, xóa đói, giảm nghèo; biện pháp bảo đảm việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

*Thứ năm*, giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của HĐND thành phố; giám sát hoạt động của Thường trực HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Ban của HĐND cấp mình; giám sát văn bản quy phạm pháp luật của UBND cùng cấp và văn bản của HĐND phường;

*Thứ sáu*, quyết định biện pháp quản lý dân cư và tổ chức đời sống dân cư, bảo đảm trật tự công cộng, cảnh quan đô thị trên địa bàn;

*Thứ bảy*, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

#### 1.2.1.1 Nhiệm vụ quyền hạn của Thường trực HĐND thành phố

Thường trực HĐND thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

*Thứ nhất*, triệu tập các kỳ họp của HĐND thành phố; phối hợp với UBND thành phố trong việc chuẩn bị kỳ họp của HĐND thành phố;

*Thứ hai*, đôn đốc, kiểm tra UBND thành phố và các cơ quan Nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND thành phố;

*Thứ ba*, giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương;

*Thứ tư*, chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HDND thành phố; xem xét kết quả giám sát của các Ban HĐND thành phố khi xét thấy cần thiết và báo cáo HĐND thành phố tại kỳ họp gần nhất; giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND thành phố; tổng hợp chất vấn của đại biểu HĐND thành phố để báo cáo HĐND thành phố; yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình các vấn đề liên quan đến việc thực hiện pháp luật và nghị quyết của HĐND thành phố tại phiên họp Thường trực HĐND thành phố;

*Thứ năm*, tổ chức để đại biểu HĐND thành phố tiếp công dân theo quy định của pháp luật và Quy chế tiếp công dân của HĐND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021; đôn đốc, kiểm tra và định kỳ 3 tháng một lần xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân để báo cáo tại kỳ họp HĐND thành phố;

*Thứ sáu*, phê chuẩn danh sách Ủy viên của các Ban HĐND thành phố trong số đại biểu HĐND thành phố và việc cho thôi làm Ủy viên của Ban HDND thành phố theo đề nghị của Trưởng ban của HĐND thành phố;

*Thứ bảy*, trình HĐND thành phố lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND thành phố bầu theo quy định tại Điều 88 và Điều 89 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

*Thứ tám*, quyết định việc đưa ra HĐND thành phố hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND thành phố;

*Thứ chín*, báo cáo về hoạt động của HĐND thành phố lên HĐND tỉnh;

*Thứ mười*, giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; mỗi năm hai lần thông báo cho Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về hoạt động của HĐND thành phố; phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc kiện toàn và hỗ trợ hoạt động Hội thẩm Tòa án nhân dân thành phố;

*Mười một*, hướng dẫn hoạt động của HĐND các phường trên địa bàn thành phố;

*Mười hai*, thực hiện các hoạt động đối ngoại theo đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và các chương trình hợp tác đối ngoại của thành phố;

*Mười ba*, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và được HĐND thành phố ủy quyền.

#### 1.2.1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của các Ban HĐND

Ban HĐND thành phố là cơ quan của HĐND thành phố, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình HĐND thành phố; giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND thành phố, trong thời gian HĐND thành phố không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND thành phố. Các Ban HĐND thành phố có các nhiệm vụ:

*Thứ nhất*, tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND thành phố liên quan đến lĩnh vực phụ trách;

*Thứ hai*, thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND thành phố phân công;

*Thứ ba*, giúp HĐND thành phố giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố; giám sát hoạt động của UBND thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách;

*Thứ tư*, tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do HĐND thành phố hoặc Thường trực HĐND thành phố phân công;

*Thứ năm*, báo cáo kết quả hoạt động giám sát với HĐND, Thường trực HĐND thành phố;

*Thứ sáu*, Ban của HĐND thành phố chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND thành phố; trong thời gian HĐND thành phố không họp thì báo cáo trước Thường trực HĐND thành phố;

### 1.2.1.3. Nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND

*Thứ nhất*, Tổ đại biểu HĐND thành phố giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND thành phố trên địa bàn hoặc về các vấn đề do HĐND thành phố hoặc Thường trực HĐND thành phố phân công;

*Thứ hai*, Tổ đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp HĐND thành phố; tổ chức cho đại biểu HĐND thành phố tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND thành phố và để đại biểu HĐND thành phố báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp sau kỳ họp HĐND thành phố.

### 1.2.1.4. Nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của các Đại biểu HĐND

*Thứ nhất*, biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Đại biểu HĐND thành phố không được biểu quyết thay cho đại biểu HĐND khác;

*Thứ hai*, chất vấn Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố;

*Thứ ba*, kiến nghị HĐND thành phố bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND thành phố bầu, tổ chức phiên họp bất thường, phiên họp kín của HĐND thành phố và kiến nghị về những vấn đề khác mà đại biểu thấy cần thiết;

*Thứ tư*, khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đại biểu HĐND thành phố có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức hữu quan thi hành những biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật;

*Thứ năm*, khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu, đại biểu HĐND thành phố có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó;

*Thứ sáu*, không được bắt, giam, giữ, khởi tố đại biểu HĐND thành phố, khám xét nơi ở và nơi làm việc của đại biểu HĐND thành phố nếu không có sự đồng ý của HĐND thành phố hoặc trong thời gian HĐND thành phố không họp, không có sự đồng ý của Thường trực HĐND thành phố. Trường hợp đại biểu HĐND thành phố bị tạm giữ vì phạm tội quả tang thì cơ quan tạm giữ phải lập tức báo cáo để HĐND thành phố hoặc Thường trực HĐND thành phố xem xét, quyết định;

*Thứ bảy*, đại biểu HĐND thành phố hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND thành phố;

*Thí điểm, đại biểu HĐND thôi làm nhiệm vụ đại biểu, tạm đình chỉ và mất quyền đại biểu HĐND thành phố; việc bãi nhiệm đại biểu HĐND thành phố thực hiện theo các Điều 101, 102 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.*

### **1.2.2. Hoạt động của HĐND thành phố**

#### **1.2.2.1. Hoạt động kỳ họp HĐND**

HĐND thành phố họp mỗi năm ít nhất hai kỳ; HĐND thành phố quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của HĐND thành phố đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực HĐND thành phố. HĐND thành phố họp bất thường khi Thường trực HĐND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND thành phố yêu cầu. HĐND thành phố họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực HĐND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND thành phố thì HĐND thành phố quyết định họp kín.

Thường trực HĐND thành phố dự kiến chương trình kỳ họp HĐND thành phố căn cứ vào nghị quyết của HĐND thành phố, theo đề nghị của Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban HĐND và đại biểu HĐND thành phố.

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND thành phố quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ chậm nhất là 20 ngày, kỳ họp bất thường chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp. Dự kiến chương trình kỳ họp HĐND thành phố được gửi đến đại biểu HĐND thành phố cùng với quyết định triệu tập kỳ họp.

Tại kỳ họp, Chủ tịch HĐND thành phố khai mạc và bế mạc kỳ họp, chủ tọa phiên họp HĐND thành phố, bảo đảm thực hiện chương trình kỳ họp và những quy định về kỳ họp HĐND thành phố. Phó Chủ tịch HĐND thành phố giúp Chủ tịch HĐND thành phố trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch HĐND thành phố.

Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo thuyết trình trước HĐND thành phố; Đại diện Ban HĐND thành phố được giao thẩm tra dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo trình bày báo cáo thẩm tra. HĐND thành phố thảo luận. Trước khi thảo luận, HĐND thành phố có thể tổ chức thảo luận ở các Tổ đại biểu HĐND thành phố.

Trong quá trình thảo luận tại phiên họp toàn thể, chủ tọa có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để HĐND thành phố xem xét, quyết định. Khi xét thấy cần thiết, HĐND thành phố yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu HĐND thành phố quan tâm.

HĐND thành phố biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo bằng cách biểu quyết từng vấn đề, sau đó biểu quyết toàn bộ hoặc biểu quyết toàn bộ một lần. Nghị quyết của HĐND thành phố do Chủ tịch HĐND thành phố hoặc chủ tọa kỳ họp ký chứng thực. Biên bản kỳ họp HĐND thành phố do Chủ tịch HĐND thành phố hoặc chủ tọa kỳ họp ký tên.

#### 1.2.2.2. Hoạt động giám sát của HĐND

HĐND thành phố giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố; giám sát hoạt động của Thường trực HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự thành phố và hai Ban HĐND thành phố; giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố và nghị quyết của HĐND các phường. Khi xét thấy cần thiết, HĐND thành phố tiến hành giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trên địa bàn thành phố.

Thường trực HĐND thành phố xem xét quyết định của UBND thành phố và nghị quyết của HĐND phường có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND thành phố; xem xét việc trả lời chất vấn của Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND thành phố trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND thành phố.

Các hoạt động giám sát của Thường trực HĐND thành phố bao gồm: Giám sát chuyên đề; tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND thành phố; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

Các Ban HĐND thành phố giúp HĐND thành phố giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố; giám sát hoạt động của UBND, các cơ quan thuộc UBND thành phố thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Ban phụ trách. Khi xét thấy cần thiết, Ban của HĐND thành phố tiến hành giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của pháp luật.

Các hoạt động giám sát của các Ban HĐND thành phố bao gồm: Thẩm tra các báo cáo do HĐND, Thường trực HĐND phân công; giám sát quyết định của UBND thành phố, nghị quyết của HĐND phường; giám sát chuyên đề; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

#### **1.2.2.3. Hoạt động tiếp xúc cử tri**

Đại biểu HĐND thành phố phải liên hệ chặt chẽ với cử tri ở đơn vị bầu cử ra mình, chịu sự giám sát của cử tri, có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri; bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của cử tri; thực hiện chế độ tiếp xúc cử tri và ít nhất mỗi năm một lần báo cáo với cử tri về hoạt động của mình và của HĐND thành phố, trả lời những yêu cầu và kiến nghị của cử tri.

Sau mỗi kỳ họp HĐND thành phố, đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm báo cáo với cử tri về kết quả của kỳ họp, phổ biến và giải thích các nghị quyết của HĐND thành phố, vận động và cùng với Nhân dân thực hiện các nghị quyết đó.

Đại biểu HĐND thành phố có thể trực tiếp gặp gỡ cử tri để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và những vấn đề mà đại biểu quan tâm; chuyển những kiến nghị của cử tri đến Tổ đại biểu HĐND và Thường trực HĐND thành phố để tổng hợp báo cáo HĐND thành phố, gửi tới cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

#### **1.2.2.4. Hoạt động tiếp công dân, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Đại biểu HĐND thành phố tiếp công dân nhằm thu thập ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của công dân, giải thích tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và nhận đơn thư của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Khi nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm nghiên cứu, kịp thời chuyển đến người có thẩm quyền giải quyết và thông báo cho người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị biết; đôn đốc, theo dõi và giám sát việc giải quyết.

Trong thời hạn do pháp luật quy định, cơ quan tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân do đại biểu HĐND thành phố chuyển đến. Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày ra quyết định giải quyết; cơ quan,

tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo cho đại biểu HDND và Thường trực HDND thành phố biết việc giải quyết.

Trong trường hợp xét thấy việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đúng pháp luật, đại biểu HDND thành phố có quyền gặp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan để tìm hiểu, yêu cầu xem xét lại; khi cần thiết, đại biểu HDND thành phố yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó giải quyết.

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi đại biểu HDND thành phố công tác có trách nhiệm tạo điều kiện để đại biểu có thời gian tiếp công dân, tiếp nhận, chuyển đơn, đôn đốc, theo dõi việc giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị của công dân.

## **Chương 2**

### **ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG AN NINH THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

#### **2.1. Điều kiện tự nhiên**

Thành phố Đông Hà là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Quảng Trị, phía Bắc giáp huyện Cam Lộ và Gio Linh, phía Nam và phía Đông giáp huyện Triệu Phong, phía Tây giáp huyện Cam Lộ. Thành phố có vị trí nằm ở trung độ giao thông của cả nước, trên giao lộ 1A nối Hà Nội – Thành phố Hồ Chí Minh và quốc lộ 9 trong hệ thống đường xuyên Á. Từ thuận lợi về giao lưu đối ngoại, Đông Hà có khả năng thu hút, hội tụ để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và trở thành trung tâm phát luồng các mối quan hệ kinh tế trong khu vực và quốc tế.



*Một góc nhìn thành phố Đông Hà hôm nay*

Nét đặc trưng của Đông Hà có hình thể như một mặt cầu mở rộng ra hai phía Nam, Bắc của Quốc lộ 9, địa hình nghiêng và thấp dần từ Tây sang Đông; vùng đất đồi bị chia cắt bởi nhiều đồi bát úp, khe địa giới hành chính thành phố Đông Hà có thể quy về hai dạng địa hình cơ bản sau: Địa hình gò đồi bát úp ở phía Tây và Tây Nam, chiếm 44,1% diện tích tự nhiên với hơn 3.000 ha, có độ cao trung bình 5-100m; Địa hình đồng bằng có độ cao trung bình 3m so với mực nước biển, chiếm 55,9% diện tích tự nhiên, được phủ lên mặt lớp phù sa thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.

Thành phố Đông Hà nằm ở khu vực hẻm của miền Trung, mang đặc điểm của khí hậu gió mùa và có những biểu hiện đặc thù so với các vùng khí hậu khu vực phía đông Trường Sơn. Đó là do chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió phơn Tây Nam nên tạo thành một vùng khí hậu khô, nóng. Chế độ khí hậu chia làm 2 mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô nóng. Về mùa Đông, do chịu ảnh hưởng của không khí lạnh cực đới tràn về tới đèo Hải Vân, nên ở khu vực Đông Hà có mùa đông tương đối lạnh so với các vùng phía nam. Chênh lệch nhiệt độ trung bình giữa tháng nóng nhất và lạnh nhất từ 9 - 10 độ C. Đây cũng là khu vực có lượng mưa tương đối lớn nhưng tập trung chủ yếu trong 4 tháng mùa mưa (khoảng 80%). Khu vực Đông Hà còn chịu ảnh hưởng của bão. Mùa bão ở đây tập trung từ tháng 9 -11. Đông Hà chịu ảnh hưởng sâu sắc của 2 loại gió mùa: gió mùa đông bắc hoạt động từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau và gió mùa tây nam hoạt động từ tháng 4 đến tháng 9. Khí hậu của khu vực có nhiều nét biến động mạnh, thể hiện qua sự biến động mùa: mùa đông và mùa hè, mùa mưa và mùa khô.

Đông Hà có tổng diện tích đất tự nhiên là 7.308 ha, đất sử dụng trong sản xuất nông nghiệp là 4.137 ha, chiếm 56,61%; đất chưa sử dụng còn 413 ha, chiếm 5,66% tổng diện tích toàn thành phố. Gồm 09 phường với 83 khu phố. Theo số liệu thống kê dân số thành phố Đông Hà năm 2016 có 90.491 người, phân bổ tất cả 9 phường trên địa bàn thành phố, tuy nhiên dân số tập trung chủ yếu ở các phường trung tâm (Phường 1, Phường 5) (*chi tiết theo Phụ lục I*). Nguồn lao động tại chỗ dồi dào, năm 2016 có 46.152 lao động trong độ tuổi, chiếm 51% tổng dân số, trong đó lực lượng lao động đã qua đào tạo, có trình độ đạt tỷ lệ 62%. Hàng năm nguồn lao động tăng thêm khoảng 1.100 - 1.200 người.

Đông Hà thuận lợi về giao thông trên cả 3 mặt đường bộ, đường sắt, đường thủy; chất lượng đường vận chuyển trên cả 3 tuyến đều đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế. Đặc biệt trên trực đường Xuyên Á - Quốc lộ 9 nối hành lang Đông - Tây đã được nâng cấp, sửa chữa, có cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và cửa khẩu quốc tế La Lay, thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh, giao lưu buôn bán giữa các địa phương trong nước và trong khu vực.

Tổng diện tích đất dành cho xây dựng giao thông đô thị là 340 ha, chiếm 11,14 % so với diện tích đất quy hoạch xây dựng đô thị. Tổng lưới đường giao thông đô thị hiện có 355 km đường bộ, trong đó Quốc lộ 20,5km, tỉnh lộ 53,6km, thành phố quản lý 288,9km (140 km kết cấu mặt đường bê tông nhựa, láng nhựa và 122 km đường bê tông; trực đường chính 90 km, đường nhánh 115km, còn lại là đường khu vực) và 7 km đường sắt, 15 km đường thuỷ. Hầu hết các tuyến đường chính nội thành được rải nhựa, có hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng và có mốc

chỉ giới. Có tuyến đường sắt Bắc - Nam chạy xuyên qua trung tâm thành phố, Quốc lộ 9 gắn với cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, Cảng sông Đông Hà có khả năng đón tàu có trọng tải 200 - 250 tấn cập bến.

Các hệ thống điện, cấp thoát nước, thông tin liên lạc... được triển khai theo quy hoạch tổng thể, đảm bảo cho sự phát triển của nền kinh tế xã hội trong thời gian tới. Đã hoàn chỉnh quy hoạch các vùng, ngành để đầu tư và phát triển về CN-TTCN, thương mại dịch vụ ổn định và lâu dài. Mật bẳng rộng, cao ráo, thuận tiện về giao thông.

## **2.2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển**

Vùng đất Đông Hà được hình thành từ những năm của thế kỷ 18, giai đoạn 1929 đến cách mạng tháng Tám năm 1945, Đông Hà là một đô thị nhỏ, đơn vị hành chính ngang cấp huyện, là một trong những trọng điểm cai trị của thực dân Pháp ở Quảng Trị. Trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Đông Hà là một chiến trường vô cùng ác liệt, sau ngày giải phóng 28/4/1972, thị xã Đông Hà bị chiến tranh tàn phá nặng nề, toàn thị xã là một bãi chiến trường đổ nát. Do chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại nên hiện trạng kinh tế - xã hội của thị xã rất thấp.

Từ tháng 5 năm 1976 đến tháng 7 năm 1989 thị xã Đông Hà thuộc tỉnh Bình Trị Thiên; tháng 7/1989 tỉnh Quảng Trị được tái lập, Đông Hà được chọn làm thị xã tinh ly của tỉnh Quảng Trị. Từ đó Đông Hà có nhiều điều kiện thuận lợi phát triển về kinh tế - xã hội, đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, cơ sở hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư xây dựng. Đặc biệt, được sự hỗ trợ của Trung ương, các chương trình, dự án trên địa bàn Đông Hà đã được đầu tư. Kinh tế- xã hội, cơ sở hạ tầng và cảnh quan đô thị có những bước phát triển đáng kể, nhiều công trình được đầu tư với quy mô lớn, có kiến trúc hiện đại; ngày 13 tháng 12 năm 2005, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 2285/QĐ-BXD công nhận thị xã Đông Hà là đô thị loại III và ngày 11 tháng 8 năm 2009, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 33/NQ-CP về thành lập thành phố Đông Hà trực thuộc tỉnh.

Hiện nay, thành phố Đông Hà đang tập trung phấn đấu xây dựng phát triển để đến năm 2020, thành phố trở thành đô thị loại II.

### **2.3. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh thành phố 5 năm 2011-2016 và 6 tháng đầu năm 2017**

#### **2.3.1. Tình hình kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất các ngành kinh tế 2011 - 2016 đạt 11,57%, đạt tốc độ khá so với toàn tỉnh; cơ cấu kinh tế của thành phố chuyển dịch theo hướng tích cực, cuối năm 2016, giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 33,3%, dịch vụ chiếm 65,4%, ngành nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 1,3% so với tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế.

Thương mại dịch vụ phát huy vai trò chủ đạo, phát triển đa dạng, thu hút nhiều thành phần kinh tế tham gia. Hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại được đầu tư, nâng cấp và phát huy hiệu quả. Dịch vụ du lịch phát triển ổn định; các dự án có quy mô đầu tư lớn như Tổ hợp Khách sạn - Trung tâm thương mại Mường Thanh, mở rộng Khách sạn MêKông, Khách sạn Thanh Thảo...hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2015; sản xuất công nghiệp có chuyển biến tích cực, giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng bình quân hàng năm 11,5%.

Các khu, cụm công nghiệp phát huy được vai trò thu hút đầu tư, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp và giải quyết ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư.

Công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực xây dựng ngày càng được tăng cường. Thành phố tích cực quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trong quản lý hoạt động xây dựng.

Sản xuất nông nghiệp phát triển theo hướng nông nghiệp đô thị. Thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố đến năm 2020, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả kinh tế; cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển nông nghiệp được tập trung đầu tư từ nhiều nguồn vốn.

Công tác huy động nguồn vốn đầu tư được chú trọng, trong 5 năm 2011-2016, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn đạt 6.986 tỷ, tăng bình quân 15,93%/năm, 6 tháng năm 2017 đạt 1.300 tỷ đồng; công tác quản lý đầu tư có nhiều tiến bộ, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải. Việc khai thác quỹ đất được thực hiện một cách hợp lý, có hiệu quả. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng khá, bình quân tăng 16,37%/năm.

Triển khai lập và thực hiện các đồ án quy hoạch cơ bản mang tính tổng thể, chiến lược. Phối hợp thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kế hoạch của tỉnh. Hình thành tổ tự

quản ở các khu phố để kịp thời thông tin, xử lý các hành vi vi phạm. Trật tự đô thị ngày càng đi vào nề nếp, văn minh đô thị từng bước hình thành. Kết cấu hạ tầng và chỉnh trang đô thị được tập trung đầu tư, hệ thống giao thông trọng điểm được triển khai xây dựng từng bước hoàn thành như đường Lê Thánh Tông, đường Trần Bình Trọng, cầu Vĩnh Phước, cầu Đại Lộc, cầu Sông Hiếu.... Một số nút giao thông nguy hiểm trên địa bàn được đầu tư xử lý. Nhiều công trình có quy mô, tạo điểm nhấn kiến trúc cảnh quan đô thị đã được xây dựng, không gian đô thị được mở rộng. Nhà ở của nhân dân trên địa bàn phát triển theo hướng cao tầng hóa với kiến trúc phong phú và đa dạng, tỷ lệ nhà ở kiên cố và bán kiên cố đạt trên 90% so với tổng quỹ nhà ở. Hệ thống chiếu sáng, đèn trang trí điện tử cũng được quan tâm đầu tư tạo điểm nhấn cho thành phố. Hệ thống cây xanh đô thị được chú trọng phát triển đa dạng, phong phú về chủng loại.

Kết cấu hạ tầng văn hóa - xã hội được quan tâm đầu tư; nâng cấp và bảo tồn nhiều di tích văn hóa, lịch sử.

Công tác quản lý đất đai có nhiều chuyển biến tích cực, tài nguyên đất đai được khai thác có hiệu quả hơn, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và góp phần tạo nguồn thu quan trọng cho ngân sách. Thành phố đã hoàn thành quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và xây dựng kế hoạch sử dụng các khu đất UBND tỉnh thu hồi của các tổ chức giao thành phố quản lý, tích cực chỉ đạo thực hiện Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Đất đai năm 2013.

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày càng đi vào nề nếp, với việc công khai quy trình, thủ tục, thời gian và trách nhiệm giải quyết của các bộ phận có liên quan. Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng các loại đất đạt trên 85% diện tích, trong đó đất ở đạt 95% diện tích. Đo đạc lập bản đồ địa chính 7.295,87ha, đạt 100% diện tích tự nhiên. Xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai cho 8/9 phường; chỉnh lý biến động đất đai được thực hiện thường xuyên, góp phần giảm thiểu tình trạng tranh chấp, khiếu kiện về đất đai.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm. Xây dựng quy hoạch các bãi tập kết cát sỏi trên địa bàn nhằm tăng cường công tác quản lý khai thác cát sỏi trái phép. Công tác giải phóng mặt bằng được tập trung chỉ đạo. Giai đoạn 2011-2015 thành phố thực hiện giải phóng mặt bằng 106 công trình với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ trên 160 tỷ đồng. Đặc biệt là đối với công trình trọng điểm như đường Trần Nguyên Hãn, đường Lê Lợi kéo dài; Cầu và đường hai đầu cầu sông Hiếu; mở rộng Quảng trường và Nhà văn hóa trung tâm tỉnh; dự án Thoát nước, thu gom và xử lý nước thải thành phố Đông Hà, dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1 qua thành phố Đông Hà đã đạt được những kết quả tích cực.

### **2.3.2. Văn hóa và xã hội**

Giáo dục và đào tạo, văn hóa phát triển khá toàn diện; mạng lưới, quy mô và chất lượng chăm sóc, giáo dục ngày càng hoàn thiện; triển khai Đề án Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố giai đoạn 2017 - 2021 định hướng đến năm 2025. Chất lượng giáo dục được nâng lên rõ rệt, đội ngũ giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi cấp tỉnh của thành phố luôn dẫn đầu trong toàn tỉnh

Văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông có bước phát triển mới, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân; thực hiện nếp sống văn minh đô thị; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã đi vào cuộc sống và mang lại hiệu quả thiết thực. Các thiết chế văn hóa đang được đầu tư xây dựng. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, kế hoạch hóa gia đình được coi trọng và đạt nhiều kết quả. Mạng lưới y tế từ thành phố đến phường được củng cố, phát triển. Các phong trào đền ơn, đáp nghĩa, giải quyết chính sách đối với người có công, các đối tượng xã hội được thực hiện tốt; công tác tạo việc làm và giảm nghèo được triển khai đồng bộ, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần, bình quân mỗi năm giảm 1,03%; đến cuối 2016 tỷ lệ hộ nghèo chiếm... tổng số hộ. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền được quan tâm; hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước tiếp tục được nâng lên. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện kế hoạch tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông hiện đại trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn với rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính hiện hành. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

### **2.3.3. Quốc phòng an ninh**

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, thường xuyên duy trì nghiêm túc các chế độ sẵn sàng chiến đấu, kịp thời điều chỉnh, bổ sung đầy đủ các loại văn kiện tác chiến. Thực hiện tốt công tác đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Duy trì và thực hiện tốt các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn các ngày lễ, Tết, các sự kiện chính trị diễn ra trong năm. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” và Nghị định số 152/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ. Tập trung xây dựng cơ sở phường vững mạnh, cụm an toàn làm chủ SSCĐ gắn với cụm liên hoàn an toàn về ANTT. Triển khai xây dựng quy hoạch tổng thể hệ thống công trình quân sự trong khu vực thành phố.

Triển khai thực hiện Chỉ thị 09-CT/TW của Ban Bí thư, Chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, chương trình hành động phòng, chống ma túy, gắn liền với triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp, phương án, kế hoạch của ngành về lập lại trật tự kỷ cương trên lĩnh vực ANTT. Tổ chức có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh và trấn áp các loại tội phạm trong đó tập trung các loại tội phạm hoạt động có tính chất băng, ổ nhóm chuyên nghiệp, có sử dụng hung khí, vũ khí nóng,... Các mô hình khu phố, dòng họ không có tội phạm và tệ nạn xã hội hoạt động có hiệu quả. Tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp trọng tâm để đảm bảo trật tự an toàn giao thông; đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT trong các tầng lớp nhân dân, thanh thiếu niên học sinh; tăng cường lực lượng phương tiện tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

**Chương 3  
CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ NHIỆM KỲ 2016-2021**

**3.1. Cơ cấu tổ chức của HĐND thành phố Đông Hà**

HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm 30 đại biểu, trong đó có 11 đại biểu tái cử; đến tháng 7/2017 còn 29 đại biểu HĐND thành phố, 01 đại biểu HĐND thành phố có quyết định của Thường trực HĐND thành phố về tạm đình chỉ thực hiện nhiệm vụ đại biểu HĐND thành phố.

- Tình hình đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021

Số lượng đại biểu đảm bảo theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cụ thể gồm 30 đại biểu.

Về tỷ lệ giới tính, có 9 đại biểu nữ, chiếm 30% tổng số đại biểu HĐND, điều này thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước về chính sách đối với cán bộ nữ, tỷ lệ nữ tham gia vào HĐND thành phố có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, điều kiện để bảo đảm các chính sách được hoạch định, ban hành và thực thi đáp ứng tốt hơn nhu cầu phổ quát của các tầng lớp xã hội.

Về tuổi đời bình quân của đại biểu là 44,4 tuổi (đại biểu cao tuổi nhất 60 tuổi, trẻ nhất 31 tuổi); đại biểu trẻ (dưới 35 tuổi) có 3 đại biểu, chiếm 10% tổng số.

Về cơ cấu ngành nghề được phân bổ đảm bảo được tính đại diện cho các ngành, các địa phương, tôn giáo. Đại biểu là cán bộ công chức nhà nước có 20 đại biểu, chiếm 66,7% tổng số; cán bộ chuyên trách công tác Đảng có 2 đại biểu, chiếm 6,7%; chuyên trách công tác Mặt trận và các đoàn thể có 6 đại biểu, chiếm 20%; tôn giáo 01 đại biểu, chiếm 3,3%; đại biểu nằm trong khối doanh nghiệp có 01 đại biểu, chiếm 3,3% (*chi tiết theo phụ lục 2*)

Chất lượng đại biểu tương đối đồng đều, có trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị tương đối. 100% đại biểu có trình độ học vấn từ THPT trở lên. Trình độ chuyên môn: Trung cấp chiếm 0%; cao đẳng, đại học 27 đại biểu, chiếm 90%; sau đại học có 03 đại biểu, chiếm 10%. Trình độ chính trị: trung cấp 12 đại biểu chiếm 40%, cao cấp, cử nhân 16 đại biểu chiếm 53,3 % tổng số đại biểu.

Đến thời điểm tháng 7/2017: giảm 01 đại biểu so với đầu nhiệm kỳ (do Thường trực HĐND thành phố quyết định tạm đình chỉ thực hiện nhiệm vụ đại biểu HĐND thành phố).

### **3.2. Cơ cấu tổ chức của Thường trực HĐND thành phố**

Về số lượng: Thường trực HĐND thành phố có 05 đại biểu, gồm: Chủ tịch HĐND thành phố (do Bí thư Thành ủy kiêm nhiệm); 02 Phó Chủ tịch HĐND hoạt động chuyên trách và 02 Ủy viên là Trưởng Ban của HĐND thành phố (trong đó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội do Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy kiêm nhiệm).



*Thường trực HĐND thành phố Đông Hà nhiệm kỳ 2016-2021*

Về nhiệm vụ: Thường trực HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 34/NQ - HĐND ngày 22 tháng 11 năm 2016 quy định về hoạt động của Thường trực HĐND thành phố, trong đó quy định rõ nhiệm vụ cụ thể:

Chủ tịch HĐND thành phố có nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện về công tác tổ chức và hoạt động của HĐND thành phố và Thường trực HĐND thành phố; chỉ đạo việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Thành ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh và thành phố; chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của HĐND thành phố hàng năm và cả nhiệm kỳ; phụ trách và chỉ đạo giải quyết các vấn đề lớn phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố giữa hai kỳ họp thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND và Thường trực HĐND thành phố như bổ sung ngân sách ngoài dự toán; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương; điều chỉnh kế hoạch xây dựng cơ bản; phụ trách chung, công tác tổ chức cán bộ theo phân cấp; thay mặt Thường trực HĐND giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam

tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh (khu vực thành phố Đông Hà); giữ mối liên hệ với Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, UBND, các cơ quan Nhà nước. Ban thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của mặt trận Thành phố, các tổ chức xã hội khác và công dân; ký chứng thực các Nghị quyết, biên bản kỳ họp của HĐND thành phố; các văn bản về tổ chức nhân sự liên quan thẩm quyền của HĐND và Thường trực HĐND thành phố; các văn bản gửi cơ quan cấp tỉnh; chủ tọa và kết luận nội dung các cuộc họp liên tịch với UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan có liên quan; Chủ trì các kỳ họp HĐND thành phố và các phiên họp của HĐND thành phố, các hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND thành phố với các Ban HĐND, các Tổ Đại biểu HĐND thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan; theo dõi, hỗ trợ hoạt động của Tổ đại biểu HĐND thành phố tại Phường 5; theo dõi, hỗ trợ hoạt động của HĐND Phường 5.

Phó Chủ tịch Thường trực HĐND thành phố là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy làm Phó Chủ tịch Thường trực HĐND thành phố; thay mặt Chủ tịch HĐND thành phố điều hành hoạt động của Thường trực HĐND thành phố, trực tiếp giải quyết những công việc thường xuyên, hàng ngày của Thường trực HĐND thành phố; thay mặt Chủ tịch HĐND thành phố giải quyết các công việc khi Chủ tịch HĐND thành phố đi vắng hoặc ủy quyền; giữ mối liên hệ công tác với các Ban xây dựng Đảng Thành ủy, UBND thành phố, các cơ quan chuyên môn thành phố về lĩnh vực kinh tế, tài chính, quản lý đô thị, tài nguyên môi trường; đề xuất đưa vào chương trình ban hành Nghị quyết của HĐND thành phố và các vấn đề thuộc lĩnh vực được phân công theo dõi; trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị các nội dung trình HĐND thành phố tại các kỳ họp; chỉ đạo chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND thành phố; chủ trì các cuộc giám sát thực hiện Nghị quyết HĐND thành phố; trực tiếp chỉ đạo việc soạn thảo các báo cáo định kỳ và đột xuất của HĐND thành phố; trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị dự kiến nội dung, thời gian tổ chức các kỳ họp HĐND thành phố đưa ra thảo luận tại cuộc họp liên tịch của Thường trực HĐND thành phố với UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Ban của HĐND thành phố và các cơ quan liên quan; chịu trách nhiệm về công tác thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp của HĐND thành phố. Theo dõi, điều hòa, phối hợp và hỗ trợ hoạt động của Ban Kinh tế - xã hội; theo dõi hỗ trợ hoạt động của Tổ đại biểu HĐND thành phố tại Phường 3, Phường 4 (Tổ 3); theo dõi, hỗ trợ hoạt động của HĐND Phường 3, Phường 4.

Phó Chủ tịch HĐND thành phố là Thành ủy viên, phối hợp cùng Phó Chủ tịch Thường trực HĐND thành phố giải quyết những công việc thường xuyên, hàng

ngày của Thường trực HĐND thành phố; thay mặt Chủ tịch HĐND thành phố giải quyết các công việc khi được Chủ tịch HĐND thành phố ủy quyền; giữ mối liên hệ công tác với Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan chuyên môn ở thành phố thuộc các lĩnh vực văn hóa xã hội, tư pháp, nội chính; chỉ đạo, theo dõi các công việc theo thẩm quyền trong lĩnh vực được Chủ tịch HĐND thành phố phân công. Trực tiếp chỉ đạo việc soạn thảo các văn bản liên quan đến lĩnh vực phụ trách của HĐND thành phố; chỉ đạo chung công tác Văn phòng nhằm đảm bảo các điều kiện cho hoạt động thường xuyên của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và Đại biểu HĐND thành phố; theo dõi, điều hòa, phối hợp và hỗ trợ hoạt động của Ban Pháp chế HĐND thành phố; theo dõi, hỗ trợ hoạt động của Tổ đại biểu HĐND thành phố tại phường Đông Lương (Tổ 6); theo dõi, hỗ trợ hoạt động của HĐND phường Đông Lương.

Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội có trách nhiệm tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Ban Kinh tế xã hội theo chức trách, nhiệm vụ luật định và theo sự phân công của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND thành phố. Theo dõi, hỗ trợ hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND thành phố tại phường Đông Giang, phường Đông Thanh (Tổ 4); theo dõi, hỗ trợ hoạt động của HĐND phường Đông Giang, phường Đông Thanh.

Trưởng Ban Pháp chế có trách nhiệm tổ chức, điều hành mọi hoạt động của Ban Pháp chế theo chức trách, nhiệm vụ luật định và theo sự phân công của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND thành phố. Trực tiếp theo dõi kết quả thực hiện sau giám sát; trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và các ý kiến của đại biểu HĐND, ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế tại kỳ họp báo cáo Thường trực HĐND thành phố; tham gia tiếp công dân định kỳ theo lịch của UBND thành phố; kiểm tra thẩm tra văn bản.

Theo dõi, hỗ trợ hoạt động của các tổ đại biểu HĐND thành phố tại Phường 1 (Tổ 1) và Phường 2, phường Đông Lễ (Tổ 2); theo dõi, hỗ trợ hoạt động của HĐND Phường 1, Phường 2, phường Đông Lễ.

### **3.3. Cơ cấu tổ chức của Ban HĐND thành phố**

Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, HĐND thành phố Đông Hà khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021 thành lập 02 Ban: Ban Kinh tế - xã hội và Ban Pháp chế.

Ban Kinh tế - Xã hội gồm 1 Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, 01 Phó trưởng ban hoạt động c huyên trách và 03 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.

Ban Pháp chế hiện có 1 Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 3 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.

Chức năng nhiệm vụ của các Ban đã được luật quy định.

### **3.4. Cơ cấu tổ chức của Tổ Đại biểu HĐND thành phố**

HĐND thành phố bao gồm 30 đại biểu (đến nay còn 29 đại biểu) và chia thành 06 Tổ đại biểu, cụ thể:

Tổ 1 gồm 06 đại biểu ứng cử tại Phường 1;

Tổ 02 gồm 05 đại biểu ứng cử tại Phường 2, phường Đông Lễ;

Tổ 03 gồm 05 đại biểu ứng cử tại Phường 3, Phường 4;

Tổ 04 gồm 04 đại biểu ứng cử tại phường Đông Thanh, phường Đông Giang (đến nay còn 3 đại biểu);

Tổ 05 gồm 06 đại biểu ứng cử tại Phường 5;

Tổ 06 gồm 04 đại biểu ứng cử tại phường Đông Lương.

## **Chương 4**

### **THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHIỆM KỲ 2016-2021 TRONG THỜI GIAN QUA**

Trong gần 1 năm qua, Thường trực và các Ban HĐND thành phố, các Tổ đại biểu HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 cơ bản hoàn thành các chương trình, nhiệm vụ theo chương trình công tác trọng tâm năm 2016, năm 2017, hiệu lực hiệu quả hoạt động của HĐND thành phố tiếp tục được tăng cường; góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của thành phố trong năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017.

Công tác chuẩn bị kỳ họp HĐND thành phố được chuẩn bị chu đáo, phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể cho các đơn vị thực hiện; Thường trực HĐND thành phố thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, ban ngành liên quan chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp theo đúng luật định; các kỳ họp được tổ chức đảm bảo yêu cầu, chất lượng.

Hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND thành phố ngày càng thiết thực, hiệu quả, sâu sát ở cơ sở; lựa chọn những vấn đề quan trọng, còn vướng mắc khó khăn được đồng đảo cử tri, dư luận xã hội quan tâm; các cơ quan được giám sát đã phối hợp chặt chẽ, chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung phục vụ cho công tác giám sát. Qua các đợt giám sát đã đánh giá khách quan kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và nêu rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành để kiến nghị, đề xuất UBND thành phố chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, có giải pháp khắc phục. Các báo cáo, kết luận giám sát được thực hiện đúng quy trình để kịp thời gửi đến các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, tổ chức thực hiện.

Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện theo đúng quy định. Các vị đại biểu HĐND thành phố đã thể hiện trách nhiệm của người đại biểu HĐND, phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, UBND phuờng thực hiện tốt việc tiếp công dân tại đơn vị bầu cử, góp phần giải quyết kịp thời một số vướng mắc, kiến nghị của công dân ngay từ cơ sở; mối quan hệ giữa đại biểu HĐND thành phố với cử tri địa phương được tăng cường; giữa Thường trực HĐND thành phố và các cơ quan hữu quan tiếp tục được duy trì và phát huy.

#### **4.1. Hoạt động kỳ họp HĐND thành phố**

HĐND thành phố Đông Hà, Khóa XI nhiệm kỳ 2016-2021 ngày càng phát huy và thể hiện được vai trò, quyền hạn, trách nhiệm của HĐND trong việc quyết định các vấn đề quan trọng, thiết thực đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,

quốc phòng an ninh trên địa bàn thành phố, điều này được thể hiện trong các kỳ họp của HĐND thành phố theo luật định.

Có thể nói, thành công của mỗi kỳ họp HĐND phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: công tác chuẩn bị các văn bản tài liệu, điều kiện cơ sở vật chất, hoạt động thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn, chất lượng Nghị quyết HĐND... Tuy nhiên, tất cả các yếu tố này chỉ phát huy được hiệu quả cao nhất khi có sự điều hành khoa học, sáng tạo của Thường trực HĐND; để các kỳ họp HĐND thực sự có chất lượng thì việc điều hành của Chủ tọa kỳ họp phải tuân thủ một số nguyên tắc cơ bản như: Chủ tọa kỳ họp phải chủ động từ khâu dự kiến nội dung, thời gian, chương trình kỳ họp, từ đó nghiên cứu sắp xếp theo trình tự hợp lý.

Đến nay, HĐND thành phố Đông Hà khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021 đã tổ chức 04 kỳ họp; chương trình điều hành các kỳ họp được sắp xếp ngày càng hợp lý hơn; chủ tọa kỳ họp phân công điều hành đảm bảo nội dung chương trình và thời gian đề ra, điều hành khung thời gian phù hợp giữa trình bày các báo cáo, thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn tại hội trường. Tài liệu kỳ họp đã gửi trước cho các đại biểu nghiên cứu nên tại hội trường chỉ trình bày tóm tắt trung vào các nội dung chính, dành phần nhiều thời gian để thảo luận tại Hội trường, chất vấn và trả lời chất vấn. Tại phiên thảo luận và chất vấn, những vấn đề nổi cộm của địa phương đều được trao đổi, thảo luận, bàn bạc dân chủ, từng bước khắc phục tính hình thức.



*Kỳ họp thứ Nhất - HĐND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021*

Việc giám sát tại các kỳ họp được thể hiện rõ nét, qua kết quả khảo sát, có 67,82% ý kiến đại biểu cho rằng các đại biểu HĐND thành phố đã phát huy vai trò trách nhiệm trong hoạt động giám sát tại các kỳ họp HĐND; có 62,07% ý kiến đại biểu đánh giá hài lòng về các hoạt động tại kỳ họp; 37,93% ý kiến đại biểu đánh giá khá hài lòng.

Tuy vậy, đa số các đại biểu HĐND thành phố chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm, nên thời gian dành cho hoạt động của HĐND chưa nhiều, từ đó dẫn đến việc nghiên cứu, xem xét, đưa ra các giải pháp hiệu quả và quyết định những vấn đề quan trọng, nhất là về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, xây dựng cơ bản còn có nội dung chưa toàn diện. Một số đại biểu chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong hoạt động giám sát tại các kỳ họp HĐND (kết quả khảo sát có 19,54% ý kiến).

Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp được quan tâm, trong các kỳ họp gần đây của HĐND thành phố, thời lượng kỳ họp được phân bổ chủ yếu dành cho việc thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn tại hội trường, hoạt động chất vấn ngày càng trở nên quan trọng trong việc hỗ trợ cho công tác giám sát, hậu giám sát. Các phiên thảo luận chất vấn được truyền thanh trực tiếp giúp bà con cử tri có thể trực tiếp theo dõi qua sóng phát thanh của thành phố, điều này giúp cử tri theo dõi, thấy được không khí dân chủ, công khai diễn ra tại kỳ họp; đây cũng là động lực để giải quyết những kiến nghị của cử tri được nhanh chóng và hiệu quả hơn; số điện thoại đường dây nóng tại kỳ họp được thông báo rộng rãi để các cử tri có thể trực tiếp đề đạt những tâm tư, kiến nghị tới kỳ họp. Theo kết quả khảo sát, có 64,37% ý kiến đánh giá các đại biểu HĐND thành phố đã phát huy vai trò trách nhiệm trong hoạt động chất vấn tại các kỳ họp HĐND.

Tuy vậy, trong thực tiễn vẫn còn quan niệm chưa đúng về chất vấn và trả lời chất vấn. Một số đại biểu HĐND thành phố (đối tượng chất vấn) còn nhận thức đơn giản hoặc phiến diện về quyền chất vấn của đại biểu. Điều này có thể đánh giá qua bản tổng hợp ý kiến chất vấn của các đại biểu HĐND, nhiều chất vấn chỉ là câu hỏi thông thường, với mục đích nhận được thông tin về vấn đề nào đó mà bản thân chưa rõ, hoặc là những câu hỏi đơn giản, giống các kiến nghị của cử tri; số lượng các đại biểu chất vấn không nhiều, tình trạng này xuất phát từ tâm lý nể nang, tránh va chạm vì giữa đối tượng chất vấn và đối tượng được chất vấn có mối quan hệ trong công tác, các đại biểu đôi khi bị đặt vào hoàn cảnh phải cân nhắc “được lòng lãnh đạo, hay được lòng dân?”, một số đại biểu sợ “thẳng mực tàu, đau lòng gỗ”; sợ đánh giá “bói lông tìm vết”... Vì vậy, các đại biểu chủ yếu thường phát biểu thảo luận, đôi lúc chất vấn những vấn đề thông thường; điều này dẫn đến phiên chất vấn trở nên kém hấp dẫn. Ngoài ra, còn tình trạng đại biểu chất vấn rồi

“để đó”, nghĩa là không quan tâm đến nội dung trả lời chất vấn, một số người được chất vấn trả lời chưa đảm bảo yêu cầu, né tránh vấn đề chính nhưng đại biểu không yêu cầu phải giải trình lại hoặc yêu cầu trách nhiệm cùng giải pháp giải quyết vấn đề dứt điểm.



### *Thường trực HĐND thành phố tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm kỳ họp*

Tuy nhiên, trong thời gian giữa hai kỳ họp, không có đại biểu nào gửi phiếu chất vấn đến Thường trực HĐND thành phố. Mặt khác, một số đại biểu chưa phát huy hết trách nhiệm của người đại biểu dân cử, chưa thật sự tích cực tham gia các hoạt động của HĐND, còn thiếu tự tin, ngại va chạm trong hoạt động giám sát, đặc biệt là trong chất vấn chưa quyết liệt truy vấn đến cùng về nguyên nhân và trách nhiệm tổ chức, cá nhân liên quan đến nội dung chất vấn, vì vậy nên đôi lúc hoạt động của HĐND chưa đảm bảo theo yêu cầu đặt ra, theo kết quả khảo sát có 35,63% ý kiến cho rằng một số đại biểu HĐND thành phố chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong hoạt động chất vấn tại các kỳ họp HĐND.

#### **4.2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp của HĐND thành phố**

Giám sát được xem là trong những chức năng chủ yếu của HĐND thành phố; có thể khẳng định, hoạt động giám sát của HĐND thành phố có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của HĐND ở địa phương. Vì vậy, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 được ban hành nhằm tăng cường chất lượng, hiệu lực, hiệu quả giám sát của Quốc hội, HĐND các cấp, bảo đảm sự thống nhất, khoa học trong xác định đối tượng, phạm vi, thẩm quyền, trình tự giám sát của từng chủ thể giám sát; bảo đảm quyền, trách nhiệm của chủ thể giám sát và đối tượng chịu sự giám sát; phát huy vai trò

của giám sát, góp phần nâng cao, chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước,...

Trong quá trình thực hiện chức năng giám sát, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND thành phố thành phố bám sát các nguyên tắc theo luật định; Thường trực HĐND chủ động điều phối, phối hợp với các Ban HĐND thành phố xây dựng kế hoạch giám sát đảm bảo hợp lý, khoa học, theo hướng ưu tiên lựa chọn chuyên đề, nội dung thiết thực, tập trung vào những vấn đề còn vướng mắc, khó khăn của địa phương.

Đối với các cuộc giám sát chuyên đề, Thường trực HDND và các Ban HDND thành phố xây dựng đề cương báo cáo chi tiết kèm theo kế hoạch giám sát, gửi đến các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát trong thời gian hợp lý để chuẩn bị báo cáo. Hình thức giám sát chủ yếu tổ chức thành đoàn giám sát, đến làm việc trực tiếp với cơ quan, đơn vị, cơ sở kết hợp tổ chức khảo sát thực tế, nắm tình hình qua các đợt tiếp xúc cử tri, qua tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Công tác tổ chức các đợt giám sát chuyên đề được chuẩn bị sâu kỹ. Các chuyên đề giám sát được lựa chọn thiết thực, liên quan đến vấn đề an sinh xã hội, đời sống người dân, những vấn đề bức xúc, nổi cộm, được dư luận và cử tri quan tâm; công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội còn nhiều vướng mắc. Nhìn chung, chuyên đề giám sát được lựa chọn sát tình hình thực tế, góp phần giải quyết các nhiệm vụ về kinh tế - chính trị của địa phương (giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND và các Ban HĐND thành phố về công tác giải phóng mặt bằng; chuyên đề về công tác quản lý đất đai; quản lý thu chi ngân sách, xây dựng cơ bản; việc thực hiện các đề án do HĐND thành phố thông qua; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính....). Sau giám sát, ban hành báo cáo kết quả giám sát, trong đó, tập trung nêu rõ mặt được, tồn tại, hạn chế. Qua đó, có kiến nghị xác đáng và hợp lý đối với các cơ quan có thẩm quyền của địa phương.

Tuy vậy, hoạt động giám sát của HĐND thành phố còn tồn tại một số hạn chế cần có giải pháp khắc phục, đó là:

Giám sát là hoạt động thể hiện vai trò chỉ đạo của HĐND với chính quyền địa phương nhằm thấy được những mặt tốt, hạn chế những mặt tiêu cực và đề xuất các giải pháp khắc phục; qua giám sát HĐND thành phố còn thực hiện nhiệm vụ tự giám sát để kịp thời điều chỉnh các quyết định cho phù hợp, xác thực hơn. Tuy nhiên một số cơ quan, đơn vị cho rằng việc giám sát là tìm tòi khuyết điểm, cho rằng gây ảnh hưởng đến việc điều hành chỉ đạo của cơ quan liên quan. Từ đó, việc

báo cáo phục vụ giám sát của một số cơ quan đơn vị không sát với thực tế, gây khó khăn trong việc đánh giá tình hình.

Việc kiến nghị, giải pháp sau khi kết luận giám sát đối với một số đơn vị chưa được tập trung giải quyết, dẫn đến việc giám sát không đi kèm với việc quy kết trách nhiệm với cơ quan được giám sát.

Một số đại biểu do hoạt động kiêm nhiệm nên chưa dành nhiều thời gian cho công tác giám sát; kỹ năng giám sát một số lĩnh vực chuyên sâu còn hạn chế vì vậy một số hoạt động giám sát không tránh khỏi tính hình thức.

Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan tham mưu tổng hợp cho HĐND và UBND về hoạt động của HĐND và UBND. Như vậy, Văn phòng có trách nhiệm tham mưu, tổng hợp cho cả hai cơ quan. Trong khi đó, chức năng, nhiệm vụ của hai cơ quan hoàn toàn khác nhau. Một cơ quan triển khai thực hiện, một cơ quan giám sát việc thực hiện. Vô hình chung, Văn phòng HĐND và UBND trở thành người "vừa đá bóng, vừa thổi còi", đây là một trong những khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tham mưu trong hoạt động giám sát.

#### **4.3. Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố**

Theo kết quả khảo sát, có 78,16% ý kiến cho rằng việc tiếp xúc cử tri rất quan trọng. Từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021 đến nay, Thường trực HĐND thành phố đã phối hợp với tổ đại biểu HĐND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức 31 buổi tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND tỉnh và thành phố theo luật định; nội dung, chương trình các buổi tiếp xúc cử tri được thực hiện đảm bảo theo đúng quy định; trước kỳ họp đại biểu tiếp xúc để thông báo với cử tri về thời gian, nội dung chương trình kỳ họp HĐND sắp đến và tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội - quốc phòng - an ninh trên địa bàn; sau kỳ họp báo cáo kết quả kỳ họp và triển khai các Nghị quyết HĐND tỉnh và thành phố; báo cáo giải trình một số kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp; đồng thời nghe phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của cử tri; giải trình những nội dung liên quan đến trách nhiệm của UBND phố, phường.

Sau các đợt tiếp xúc cử tri, HĐND thành phố phối hợp Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thực hiện tổng hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp và chuyển đến các cơ quan chức năng giải quyết, trả lời theo thẩm quyền.

Tuy nhiên trong hoạt động tiếp xúc cử tri còn một số khó khăn cần khắc phục trong thời gian đến, cụ thể: tại một số điểm tiếp xúc, cử tri tham gia còn quá ít, chủ yếu là các khu phố trưởng các khu phố (theo kết quả khảo sát có 6,9% ý kiến đánh

giá một số điểm cử tri tham gia quá ít); có 10,34% ý kiến đánh giá một số Đại biểu HĐND báo cáo trước cử tri còn dài, thiếu trọng tâm hoặc biếu đạt còn hạn chế, thiếu thuyết phục; có 5,75% ý kiến đánh giá đại biểu HĐND chưa nắm bắt, thu thập, phản ánh hết ý kiến, nguyện vọng của cử tri; một số Tổ đại biểu thực hiện công tác phối hợp tổng hợp các ý kiến kiến nghị của cử tri sau kỳ tiếp xúc cử tri chưa chặt chẽ, kịp thời; hoạt động giám sát, đôn đốc giải quyết kiến nghị của cử tri chưa được thực hiện thường xuyên, hiệu quả chưa cao; chưa thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

#### **4.4. Hoạt động tiếp công dân, giám sát việc giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo**

Trên cơ sở Quy chế tiếp công dân của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 đã được thông qua tại kỳ họp thứ ba – HĐND thành phố; ngoài việc tiếp công dân thường xuyên và đột xuất, Thường trực HĐND thành phố đồng chủ trì cùng UBND thành phố thực hiện tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng tại Phòng tiếp công dân thành phố. Thường trực HĐND thành phố tham gia, theo dõi và nắm bắt tình hình tiếp công dân định kỳ hàng tháng của UBND thành phố; thực hiện thông báo lịch tiếp công dân của đại biểu HĐND thành phố tại các địa bàn ứng cử; các đại biểu HĐND thành phố đã thực hiện tiếp công dân tại các địa bàn ứng cử.

Theo kết quả khảo sát, có 70,11% ý kiến đánh giá hoạt động tiếp công dân từ thành phố đến các phường được tổ chức đảm bảo theo quy định của pháp luật; 24,14% ý kiến đánh giá hoạt động tiếp công dân được quan tâm chú trọng và 5,75% ý kiến cho rằng đã có sự quan tâm đúng mức.

Công tác giải quyết đơn thư được tập trung thực hiện; sau khi tiếp nhận đơn thư, Thường trực HĐND thành phố kịp thời chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết; theo kết quả khảo sát, có 63,22% ý kiến đánh giá công tác giải quyết đơn thư của công dân được UBND thành phố, UBND phường tập trung giải quyết kịp thời; có 1,15% ý kiến đánh giá công tác giải quyết đơn thư của công dân chưa được tập trung giải quyết kịp thời và có 35,63% ý kiến cho rằng đã quan tâm giải quyết nhưng còn chậm.

#### **4.5. Công tác phối hợp với các cơ quan liên quan**

Thường trực HĐND thành phố luôn chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo, kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy, trong hoạt động luôn tuân thủ sự chỉ đạo của Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND thành phố và các cơ quan hữu quan tiếp tục được duy trì và phát huy. Để nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức tổng kết quy chế phối hợp nhiệm kỳ 2011-2016 và thực hiện ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND, UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố nhiệm kỳ 2016 -2021.

Công tác phối hợp với UBND thành phố ngày càng chặt chẽ và hiệu quả hơn; Thường trực HĐND thành phố tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban và các phiên họp, các hội nghị của UBND thành phố để trực tiếp nắm bắt thông tin, tham gia ý kiến và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các Nghị quyết của HĐND thành phố; kịp thời xử lý các đề xuất của UBND thành phố theo đúng thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất để UBND thành phố điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh của địa phương.

Thường trực HĐND thành phố phối hợp chặt chẽ với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị xã hội trong các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương. Phối hợp xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện việc tiếp xúc cử tri theo luật định; tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận và các tổ chức thành viên tham gia xây dựng chính quyền.

#### **4.6. Công tác tham mưu giúp việc hoạt động HĐND thành phố**

Điều 127, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND và UBND cấp huyện”

Xác định rõ vai trò và tầm quan trọng của công tác tham mưu, giúp việc, Văn phòng đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm đổi mới nhằm nâng cao chất lượng công tác. Trong đó tập trung đổi mới và nâng cao chất lượng xây dựng chương trình công tác, chế độ thông tin báo cáo; ứng dụng công nghệ thông tin; đổi mới lề lối làm việc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên viên giúp việc về chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị vững vàng và có lối sống trung thực, thẳng thắn. Trong thời gian qua, Văn phòng HĐND và UBND cơ bản đã từng bước đáp ứng được yêu cầu tham mưu, phục vụ hoạt động của HĐND thành phố.

Về tổ chức phục vụ các kỳ họp, Văn phòng đã chủ động tham mưu kế hoạch, nội dung, chương trình kỳ họp, thông báo đến các cơ quan chuyên môn chuẩn bị nội dung trình kỳ họp. Phân công, điều hòa các Ban của HĐND chuẩn bị thẩm tra các nội dung của các báo cáo sẽ trình tại kỳ họp. Tham mưu cho Thường trực

HĐND thành phố đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri, chủ động xây dựng kế hoạch, tài liệu phục vụ công tác tiếp xúc cử tri, phối hợp Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổng hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp gửi UBND thành phố giải trình. Tham mưu cho Thường trực HĐND thành phố đôn đốc công tác chuẩn bị các báo cáo, đề án, Tờ trình và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp và gửi các tài liệu tới HĐND theo luật định.

Công tác tổng hợp ý kiến thảo luận tổ, thảo luận trên Hội trường ngày càng được cải tiến đảm bảo yêu cầu nhanh, đầy đủ, chính xác, có chất lượng giúp Đoàn Thủ ký hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông để tuyên truyền phản ánh về kỳ họp. Kết thúc kỳ họp, Văn phòng đã chủ động phối hợp cùng các đơn vị liên quan hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. Về cơ bản công tác tham mưu, giúp việc cho HĐND thành phố tổ chức kỳ họp đạt chất lượng cao.

Văn phòng đã giúp Thường trực HĐND thành phố xây dựng nội dung giám sát thông qua tại các kỳ họp giữa năm để HĐND thành phố ban hành Nghị quyết về Chương trình giám sát hàng năm; nội dung, chương trình giám sát được chuẩn bị kỹ. Ngoài ra công tác tham mưu, giúp việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và tổ chức thông tin tuyên truyền cũng được Văn phòng chủ động thực hiện, theo dõi, đôn đốc kết quả giải quyết đơn thư đúng quy định không để tồn đọng kéo dài. Công tác tuyên truyền về hoạt động của HĐND thành phố được coi trọng, các tin tức liên quan đến hoạt động HĐND thành phố được cập nhật kịp thời, chất lượng tin bài không ngừng được nâng cao.

Hàng năm, Văn phòng đã chủ động lập kế hoạch kinh phí hoạt động của HĐND thành phố. Quá trình quản lý, sử dụng kinh phí của HĐND thành phố đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng chính sách chế độ theo quy định. Văn phòng đã xây dựng và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, đã tạo điều kiện chủ động, thực hiện tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả, sử dụng tài sản công và kinh phí quản lý hành chính đúng mục đích, đúng chế độ quy định. Công tác tiếp nhận, xử lý và ban hành văn bản của Văn phòng được thực hiện đúng quy trình. Hệ thống văn bản được quản lý, sắp xếp khoa học tạo thuận lợi cho việc xử lý, khai thác khi cần thiết.

## **Chương 5**

### **MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **5.1. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động kỳ họp HĐND thành phố**

Trong hoạt động của HĐND, kỳ họp HĐND là một hoạt động cơ bản, chủ yếu. Chất lượng, hiệu quả kỳ họp HĐND có ý nghĩa đặc biệt quan trọng quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2015 và Quy chế hoạt động của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 đã quy định rõ quy trình, thủ tục, cách thức tiến hành kỳ họp, có thể coi các quy định đó như là "cẩm nang" để HĐND thành phố căn cứ và tổ chức kỳ họp. Tuy nhiên, chất lượng kỳ họp tùy thuộc sự chuẩn bị chu đáo của Thường trực, của các Ban HĐND, của UBND và các ngành; sự phân công công việc cụ thể, sự điều hành chắc chắn, mạch lạc, phát huy vai trò đại biểu HĐND và tạo được sự quan tâm, sự đồng thuận của cử tri.

**5.1.1. Vai trò của Thường trực HĐND thành phố trong phân công chuẩn bị nội dung và tổ chức điều hành kỳ họp**

##### **5.1.1.1. Trong phân công chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND**

- Trong mọi hoạt động của HĐND phải luôn quán triệt, bám sát và tuân thủ sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng. Trước mỗi kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND thành phố chủ động báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy về chương trình, thời gian kỳ họp HĐND và những nội dung quan trọng, những vấn đề nội cộm trên địa bàn được phát hiện trong quá trình giám sát của Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND và qua TXCT của các Tổ đại biểu HĐND; những nội dung quan trọng được lựa chọn đưa ra thảo luận, chất vấn, quyết định tại kỳ họp HĐND. Điều này đảm bảo những nội dung kỳ họp đều đúng quy định của pháp luật và đáp ứng được thực tiễn phát triển của thành phố.

- Trên cơ sở thống nhất của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực HĐND phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban MTTQVN thành phố tổ chức Hội nghị liên tịch thống nhất những vấn đề cần đưa ra bàn, quyết định tại mỗi kỳ họp HĐND. Hội nghị liên tịch có sự tham gia của các Ban của HĐND, Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân, các đơn vị liên quan để cùng bàn và thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong công tác chuẩn bị kỳ họp; quy định cụ thể thời gian hoàn thành các văn bản trình kỳ họp đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng. Việc thống nhất chọn đúng nội dung kỳ họp giúp cho mỗi kỳ

hợp của HĐND thành phố đáp ứng được những yêu cầu về thực tiễn quản lý, điều hành của thành phố.



### *Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp*

- Thường trực HĐND chỉ đạo các Ban HĐND căn cứ chương trình xây dựng nghị quyết hàng năm và nội dung, chương trình từng kỳ họp, phải chủ động tiến hành các hoạt động giám sát, khảo sát về những nội dung sẽ trình kỳ họp. Kết quả những cuộc giám sát, khảo sát làm căn cứ cho báo cáo thẩm tra của Ban cũng như việc lựa chọn các vấn đề để đưa ra chất vấn tại kỳ họp. Thường trực HĐND cần chỉ đạo các Ban chủ động tham gia với UBND và các cơ quan chuyên môn ngay từ đầu và trong suốt quá trình xây dựng, hoàn thiện các tài liệu trình kỳ họp. Trên cơ sở đó, những vấn đề vướng mắc trong quá trình chuẩn bị nội dung các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp sẽ được tháo gỡ kịp thời; đảm bảo mỗi nội dung khi đưa ra kỳ họp đều đã được bàn thảo kỹ càng và có chất lượng.

- Thường trực phân công và chỉ đạo các Ban nâng cao chất lượng công tác thẩm tra; báo cáo thẩm tra của các Ban phải rõ quan điểm, đủ căn cứ để tham mưu, định hướng cho việc bàn, quyết định của HĐND. Chỉ đạo các Ban tranh thủ ý kiến chuyên gia, ý kiến phản biện của MTTQ trong quá trình thẩm tra; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND phải thể hiện được rõ quan điểm của Ban, mang tính phản biện cao và cung cấp nhiều thông tin để đại biểu thảo luận, quyết định.

- Thường trực HĐND thành phố chỉ đạo chuẩn bị các nội dung gợi ý thảo luận; chuẩn bị các nhóm vấn đề tập trung chất vấn. Kỳ họp thường dành thời gian để thảo luận tổ và thảo luận hội trường. Thường trực HĐND cần hướng dẫn nội dung thảo luận và tập trung điều hành để làm rõ những vấn đề quan tâm, tránh dàn trải. Để phiên chất vấn, trả lời chất vấn đáp ứng yêu cầu, Thường trực HĐND phải

năm được những vấn đề người dân quan tâm qua giám sát, qua các nguồn thông tin, qua tiếp xúc cử tri trước kỳ họp của đại biểu và qua các ý kiến chất vấn gửi trước của đại biểu HĐND để thống nhất với UBND dự kiến người trả lời chất vấn, nhóm vấn đề trọng tâm, trình HĐND xem xét, quyết định.

- Trước khi khai mạc kỳ họp 7 - 10 ngày, Thường trực HĐND và UBND thành phố tổ chức họp để rà soát lại toàn bộ công việc chuẩn bị cho kỳ họp, thông tin về những vấn đề cần quan tâm qua thẩm tra của các ban, quyết định việc có trình nội dung này hay khác ra kỳ họp và bàn bạc hướng xử lý những vấn đề có thể phát sinh trong thảo luận tại kỳ họp HĐND thành phố; đây là một nhiệm vụ quan trọng trong khâu chuẩn bị nội dung kỳ họp, góp phần lớn trong việc thành công của kỳ họp.

- Quan tâm làm tốt công tác tuyên truyền (trước, trong, sau kỳ họp) góp phần không nhỏ vào thành công của kỳ họp. Trước kỳ họp, lúc đại biểu tiếp xúc cử tri, báo đài đã bắt đầu phản ánh những bức xúc, những nguyện vọng của cử tri. Để có sự định hướng trong việc thông tin, Thường trực HĐND có cuộc gặp gỡ báo chí để thông báo về những nội dung liên quan tới kỳ họp. Trong kỳ họp, tiếp tục thực hiện truyền thanh trực tiếp, tiến tới thực hiện truyền hình trực tiếp phiên khai mạc và bế mạc. Tiếp tục duy trì 02 đường dây nóng để người dân được gửi gắm bức xúc, góp tiếng nói, góp sáng kiến qua đường dây nóng, qua đó, người dân thấy như được tham gia kỳ họp và có điều kiện giám sát chính quyền địa phương. Qua phương tiện thông tin đại chúng, việc tuyên truyền cho kỳ họp góp phần tạo dư luận, tạo sự quan tâm đến kỳ họp, góp phần đánh giá kết quả kỳ họp, chất lượng kỳ họp. Thường trực HĐND cần có sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện để báo chí thông tin với tinh thần xây dựng.

#### 5.1.1.2. Trong điều hành kỳ họp

- Làm tốt vai trò Chủ tọa kỳ họp trong các hoạt động điều hành, gợi ý thảo luận, phát huy trí tuệ của đại biểu HĐND tham gia ý kiến, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương; giải trình và trả lời chất vấn tại kỳ họp. Công tác điều hành kỳ họp theo hướng ngắn gọn, thiết thực, giảm thời gian trình bày báo cáo trên hội trường, phát huy vai trò thẩm tra của các ban, định hướng những vấn đề trọng tâm để thảo luận. Thực tiễn cho thấy, điều hành của Chủ tọa có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng kỳ họp. Do đó, Thường trực HĐND thành phố (chủ tọa các kỳ họp) cần tiếp tục đổi mới công tác điều hành các kỳ họp, linh hoạt, chủ động, phù hợp thực tế diễn biến kỳ họp và đảm bảo thực hiện đúng chương trình kỳ họp đã được thông qua.

- Điều hành kỳ họp phải đảm bảo nội dung chương trình, nghi thức khai mạc ngắn gọn, các báo cáo được trình bày tại hội trường phải được lựa chọn và trình

bày tóm tắt, tạo sự chú ý của đại biểu. Dành thời gian thảo luận tổ, thảo luận hội trường để tất cả đại biểu đều có thể tham gia phát biểu. Việc chia tổ thảo luận không nhất thiết theo tổ đại biểu mà có thể chia theo chuyên đề.

- Điều hành phiên họp chất vấn là trách nhiệm nặng nề, là công việc khó, đòi hỏi chủ tọa phải có tầm bao quát và sâu sát thực tiễn để có thể làm chủ tình hình, kiểm soát vấn đề đại biểu đặt ra. Thành công của phiên họp chất vấn của kỳ họp, có vai trò của người điều hành, người nắm chắc nội dung, thời gian, người góp phần tạo nên không khí hấp dẫn, độc đáo của nghị trường. Chất lượng, hiệu quả của kỳ họp HĐND chính là sự chủ động, phối hợp, là sự điều hành thường xuyên và tập trung tại kỳ họp. Dành thời gian cho chất vấn và hướng vào vấn đề trọng tâm, chất vấn và trả lời chất vấn cần lượng thời gian nhất định, có truyền thanh trực tiếp; chất vấn trực tiếp thành viên UBND, đồng thời yêu cầu các thành viên khác đều có mặt và sẵn sàng trả lời khi được mời làm rõ; chủ tọa đưa một số ý kiến cử tri nhận được qua đường dây nóng vào chất vấn tại kỳ họp, tạo sự chú ý, quan tâm của cử tri, các ý kiến còn lại được chuyển đến UBND và các cơ quan giải quyết theo thẩm quyền và trả lời cử tri trong thời gian sớm nhất. Tiếp tục đổi mới phương pháp điều hành để phiên họp chất vấn, trả lời chất vấn của HĐND ngày càng trở nên sinh động, sát với cuộc sống, sát dân.

- Chủ tọa kỳ họp điều hành phải kiểm soát thời gian, sao cho vừa đảm bảo nội dung, vừa linh hoạt theo diễn biến thực tế của phiên họp, không quá máy móc, cứng nhắc. Điều hành tập trung, có điểm nhấn, có trọng tâm, việc sắp xếp chương trình, việc xem xét các tờ trình, các nghị quyết, việc chọn người trả lời chất vấn, điều hành phiên chất vấn đã góp phần tạo nên những trọng tâm của mỗi kỳ họp, đó cũng chính là điểm nhấn, là dấu ấn của từng kỳ họp. Cho dù thời gian ở mỗi kỳ họp cũng chưa chuyển tải hết những nội dung, những vấn đề người dân quan tâm, cũng có những vấn đề nói đi nói lại ở nhiều kỳ họp nhưng ở mỗi kỳ họp cũng đã thể hiện sự nung nấu, sự quyết tâm với tinh thần quyết tâm, tìm kiếm cách giải quyết nhanh hơn, tốt hơn những vấn đề bức xúc.

- Chủ tọa kỳ họp phải điều hành phát huy dân chủ và vai trò của đại biểu, các báo cáo phải hết sức ngắn gọn để dành thời gian cho các đại biểu phát biểu ở tổ, ở hội trường và chất vấn trực tiếp...nhằm nâng cao tính dân chủ, tính tích cực của đại biểu. Với tinh thần dân chủ, đại biểu thấy mình được phát huy, được tôn trọng thật sự và được làm chủ kỳ họp.

#### **5.1.2. Vai trò của đại biểu HĐND thành phố trong hoạt động kỳ họp HĐND thành phố**

- Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, đại biểu HĐND thành phố phải thường xuyên tự nghiên cứu, nâng cao nhận thức và hiểu biết đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND và của đại biểu HĐND, năng động sáng tạo

trong thực hiện quy định của pháp luật, trong hoạt động thực tiễn; các đại biểu hoạt động kiêm nhiệm cũng cần phát huy tính chủ động, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đại biểu đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, có tính độc lập cao trong thực hiện nhiệm vụ, không thụ động chờ chỉ đạo của Thường trực, các ban HĐND. Từng đại biểu phải tạo được sự mến mộ, tin tưởng đối với cử tri...

- Đại biểu HĐND có nhiệm vụ chấp hành nội quy kỳ họp, tham dự đầy đủ kỳ họp, phiên họp của HĐND, cuộc thảo luận ở Tổ đại biểu HĐND, cuộc họp Ban của HDND mà đại biểu là thành viên, tham gia các hoạt động khác của HDND. Khi nhận được thông báo về thời gian, dự kiến chương trình và tài liệu kỳ họp, đại biểu HĐND phải nghiên cứu tài liệu, tiếp xúc cử tri, tham gia các hoạt động của Tổ đại biểu HĐND chuẩn bị cho kỳ họp HĐND. Trong kỳ họp HĐND, đại biểu HĐND cần tham gia thảo luận và quyết định chương trình kỳ họp; thảo luận tại phiên họp toàn thể và thảo luận ở Tổ đại biểu HĐND về các vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp; biểu quyết thông qua những vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp. Chủ động thu thập thông tin để tham gia phát biểu, chất vấn trong các kỳ họp. Trong các kỳ họp của HĐND, các đại biểu đã lựa chọn các vấn đề trọng tâm, các vấn đề bức xúc cử tri quan tâm để yêu cầu các cơ quan chức năng làm rõ; kiên trì đeo bám vấn đề đã chất vấn, kiến nghị đến khi có kết quả, thể hiện tâm huyết trong hoạt động dân cử, đóng góp tích cực cho hoạt động của HĐND thành phố, tạo niềm tin tưởng của cử tri vào HĐND.

- Trong thời gian giữa hai kỳ họp, đại biểu HĐND có nhiệm vụ tiếp xúc cử tri ở đơn vị bầu cử của mình, phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân với HĐND và các cơ quan Nhà nước, báo cáo kết quả kỳ họp với cử tri, tuyên truyền thực hiện tốt pháp luật. Đại biểu HDND tiếp công dân nhằm thu thập ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của công dân; giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và nhận đơn thư của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Khi nhận được ý kiến, kiến nghị của công dân, đại biểu HĐND xem xét, nghiên cứu để phản ánh tới Thường trực HĐND hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

## **5.2. Giải pháp nâng cao chất lượng giám sát của HĐND thành phố**

Giám sát là một trong những chức năng chủ yếu của HĐND. Thực tiễn hoạt động cho thấy, trong nhiệm kỳ vừa qua HĐND thành phố Đông Hà đã bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cùng sự nỗ lực phấn đấu của các đại biểu HĐND thành phố, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, bộ máy giúp việc cho hoạt động của HĐND, sự phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị tổ chức có liên quan trên địa bàn thành phố đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong hoạt động của HĐND thành phố nói chung và hoạt động

giám sát nói riêng. Kết quả hoạt động giám sát của HĐND đã có tác động tích cực trong việc giải quyết các vấn đề bức xúc tại địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, hoạt động giám sát vẫn còn một số tồn tại hạn chế nhất định đã làm cho HĐND chưa thực sự phát huy hết vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Hiện nay, hoạt động giám sát của HĐND đã được quy định tại Luật Giám sát của Quốc hội và HĐND số 87/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 20/11/2015. HĐND thành phố Đông Hà khóa X đã xây dựng đề tài khoa học “Nâng cao chất lượng giám sát của HĐND” và đã được Hội đồng khoa học thành phố xét công nhận là đề tài đạt loại xuất sắc, hiện nay vẫn còn nguyên giá trị áp dụng vào thực tiễn nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Để hoạt động giám sát của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016 – 2021 thực sự có hiệu quả, HĐND thực sự là cơ quan đại diện cho ý chí, quyền lực và nguyện vọng của nhân dân trên địa bàn thành phố. Đồng thời cũng cố niềm tin, thu hút sự quan tâm theo dõi và tích cực tham gia của nhân dân vào hoạt động giám sát của HĐND, góp phần làm cho hoạt động giám sát của thành phố ngày càng đổi mới chất lượng hơn, đảm bảo việc thực hiện Hiến pháp, pháp luật và Nghị quyết của HĐND ngày càng tốt hơn. Cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp cụ thể như sau:

#### 5.2.1. Nâng cao chất lượng khảo sát - bước tiếp nhận thông tin chuẩn bị cho giám sát

Khảo sát có vai trò quan trọng trong quá trình giám sát. Do đó, khi lập kế hoạch giám sát, cần xây dựng nhiệm vụ khảo sát và xác định đó là công đoạn cần thiết. Trên cơ sở đó, nội dung khảo sát phải bám sát trọng tâm giám sát để đạt hiệu quả cao nhất.

Việc tiến hành khảo sát giúp đại biểu HĐND có cái nhìn tổng quan hơn về vấn đề đang giám sát, đồng thời có thêm thông tin đa chiều về nhiều vấn đề khác mà đại biểu quan tâm. Đặc biệt các hình ảnh ghi được trong quá trình khảo sát chính là trực quan minh họa sinh động là dữ liệu hữu ích và là căn cứ để kết luận giám sát. Đây là một yếu tố quan trọng giúp hiệu quả, hiệu lực giám sát của HĐND thành phố thời gian qua được nâng lên rõ rệt. Các kiến nghị, đề xuất sau giám sát của TTHĐND, các Ban HĐND luôn được UBND thành phố và các Phòng, Ban ngành liên quan tiếp thu, có giải pháp tích cực, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản Nghị quyết Thành ủy, HĐND thành phố đề ra, thúc đẩy kinh tế- xã hội địa phương phát triển.

Bên cạnh đó, khi khảo sát để nắm một vấn đề đang giám sát, đại biểu sẽ nắm được nhiều vấn đề, thu thập được nhiều thông tin khác trên mọi mặt của đời sống xã hội, đặc biệt là vấn đề các đại biểu quan tâm, từ đó có thêm những thông tin xác

thực để chất vấn cũng như yêu cầu các ngành chức năng khắc phục những thiếu sót và nâng cao chất lượng hoạt động.



*Thường trực HĐND thành phố khảo sát giải phóng mặt bằng tại Phường 5*

Để đóng góp vào hoạt động giám sát của HĐND, hoạt động khảo sát phải đảm bảo các quy trình, nhiệm vụ nhất định. Kinh nghiệm cho thấy, để tổ chức khảo sát hiệu quả cần bao gồm các yêu cầu cần thiết như sau:

*Một là*, xác định mục đích khảo sát; trong các hoạt động giám sát của HĐND, việc tổ chức khảo sát nhằm mục đích làm sáng tỏ các nội dung giám sát, đó là cơ sở ban đầu, định hướng cho giám sát. Đồng thời qua khảo sát nhằm cung cấp số liệu, có thêm nhiều thông tin thực tế, tạo thêm mắt xích để xâu chuỗi các dữ liệu giám sát. Đặc biệt khảo sát còn nhằm mục đích dự báo trước kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị chịu sự giám sát về nội dung đang giám sát.

*Hai là*, xác định nội dung và hình thức khảo sát, thực tế có rất nhiều hình thức khảo sát được Thường trực HĐND, các Ban HĐND áp dụng như đi thực tế, quan sát trực tiếp, lấy phiếu ý kiến, tổ chức đối thoại trực tiếp với cử tri... Tuy nhiên, tiêu biểu và thông thường nhất là tổ chức đoàn khảo sát thực tế tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn.

Về nội dung khảo sát, xây dựng nội dung khảo sát chính là xây dựng đề cương câu hỏi, câu hỏi càng chi tiết, cụ thể thì kết quả khảo sát, giám sát càng chất lượng và có được nhiều thông tin hữu ích.

*Ba là*, phạm vi và đối tượng khảo sát; phạm vi và đối tượng khảo sát không phù hợp thì kết quả khảo sát không hiệu quả, thông tin thu nhặt được sẽ thiếu chắc chắn. Nếu phạm vi và đối tượng khảo sát quá rộng thì thông tin bị loãng, nếu quá hẹp thì dễ dẫn đến đánh giá phiến diện. Do đó, việc xác định phạm vi và đối tượng

khảo sát phải được cân nhắc, có chọn lọc cho phù hợp với nội dung, hình thức khảo sát, đảm bảo nguồn tin thu được có cơ sở thực tiễn và khoa học.

Bốn là, thời gian thực hiện khảo sát; việc tính toán kỹ lưỡng thời gian khảo sát cũng là yếu tố quan trọng quyết định thành công của cuộc khảo sát. Khi xác định thời gian khảo sát cần gắn với đặc điểm, tình hình của đối tượng khảo sát, giám sát. Nói cách khác, thời gian thực hiện khảo sát phải bao đảm được lúc đối tượng khảo sát, giám sát đang phản ánh đúng hiện trạng hoạt động, nhằm thu thập được nhiều thông tin nhất, nắm bắt được nhiều vấn đề nhất sau khi khảo sát.

Bên cạnh những vấn đề nêu trên, thành phần tham gia đoàn khảo sát cũng là yếu tố cần thiết phải được tính toán. Ngoài các đại biểu HĐND và các ngành hữu quan, có thể trưng dụng các chuyên gia, các nhà chuyên môn có kinh nghiệm, am hiểu lĩnh vực giám sát cùng tham gia đoàn khảo sát, nhằm góp phần để khảo sát, giám sát đảm bảo thành công và hiệu quả.

#### 5.2.2. Nâng cao năng lực các chủ thể thực hiện chức năng giám sát của HĐND thành phố Đông Hà

##### 5.2.2.1. Nâng cao năng lực giám sát của Thường trực HĐND thành phố

Thường trực HĐND thành phố có vị trí rất quan trọng trong việc thực hiện chức năng giám sát của HĐND. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND đã được quy định từ Điều 66 đến Điều 75 tại Luật giám sát của Quốc hội và HĐND số 87/2015/QH 13.



*Thường trực HĐND thành phố giám sát chuyên đề Giải phóng mặt bằng*

Ngoài công việc chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp, Thường trực HĐND thành phố phải đảm nhiệm hầu hết các công việc giữa hai kỳ họp và thực hiện chức năng giám sát khía cạnh toàn diện trên các lĩnh vực tại địa phương. Để nâng cao chất lượng và hiệu quả giám sát của HĐND, cần phải xem công tác kiểm tra, giám sát của Thường trực HDND và các Ban của HDND là một việc làm thường xuyên. Thường trực HDND thành phố phải chủ động sáng tạo, không ngừng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp hợp lý để đẩy mạnh hoạt động giám sát của HĐND.



#### *Thường trực HĐND thành phố giám sát chuyên đề quản lý trật tự xây dựng, đô thị*

Chỉ đạo điều hòa phối hợp cụ thể về phạm vi giám sát của Thường trực HĐND với các Ban cho hợp lý trong công tác giám sát, trong việc tiếp công dân nhằm đảm bảo cho pháp luật và Nghị quyết của HDND được thực hiện nghiêm chỉnh, góp phần tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho cơ sở, tổ chức, đơn vị được giám sát; động viên, khuyến khích cơ sở phát huy những mặt tốt và chỉ ra được những sai sót cần kíp thời khắc phục. Từ đó mà tạo được mối quan hệ tốt và gắn bó giữa HĐND và các đơn vị được giám sát.

Thường trực HĐND phải nâng cao trách nhiệm và năng lực tổ chức điều phối trong công việc, phải nghiên cứu sâu rộng về mọi lĩnh vực để đôn đốc, kiểm tra các hoạt động của Ủy ban nhân dân cùng cấp và cấp dưới.

Có như vậy, khi thực hiện chức năng giám sát của HĐND, Thường trực HĐND vừa đảm bảo là chủ thể giám sát, trực tiếp giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền giám sát của mình. Vừa là người điều phối hoạt động giám sát của các Ban một cách hợp lý và hiệu quả.



*Thường trực HĐND thành phố giám sát tại Chi cục thuế Đông Hà*

#### 5.2.2.2. Nâng cao năng lực giám sát của các Ban HDND thành phố

Hoạt động giám sát của các Ban HDND đã được quy định từ Điều 76 đến Điều 82 tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HDND năm 2015. Để nâng cao hiệu quả hoạt động nói chung và công tác giám sát nói riêng của các Ban HDND thành phố, trước hết công tác tổ chức bộ máy của các ban phải đảm bảo về số lượng, chất lượng và điều kiện làm việc đúng theo quy định của Luật. Căn cứ Nghị quyết HDND tại mỗi kỳ họp và chương trình công tác của HDND giữa hai kỳ họp, Thường trực HDND, các Ban chủ động xây dựng chương trình công tác, trong đó có kế hoạch giám sát, xác định nội dung chi tiết nhằm vào lĩnh vực, các ngành kinh tế, các vấn đề trọng điểm, vấn đề bức xúc, thời gian giám sát, thành phần tham gia... sau đó gửi chương trình giám sát đến các cơ quan, đơn vị được giám sát và các cơ quan tham gia giám sát để chuẩn bị trước. Thực hiện tốt các hoạt động xây dựng chương trình giám sát theo luật định. Nâng cao chất lượng thẩm tra các báo cáo, giám sát văn bản quy phạm pháp luật, giám sát chuyên đề, xem xét báo cáo của đoàn giám sát. Tăng cường giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Trong hoạt động giám sát, các Ban cần được sự tạo điều kiện về mọi mặt của Thường trực HDND, nhất là trong việc điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các Ban, phân công các Ban theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với các vấn đề bức xúc diễn ra ở địa phương. Đồng thời nên có sự phối hợp giữa Thường trực HDND, các Ban HDND, Mặt trận Tổ quốc và một số cơ quan hữu quan.



*Ban Kinh tế - Xã hội HDND thành phố giám sát tại Phòng Tài chính - Kế hoạch*

Việc giám sát có thể yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân đến báo cáo, hoặc tổ chức Đoàn đi giám sát, khảo sát tình hình. Tuy nhiên, phải tránh việc tổ chức Đoàn cồng kềnh, rườm rà, gây khó khăn cho các cơ quan, tổ chức được giám sát. Khi tiến hành giám sát, tùy theo chuyên đề có thể giám sát tại cơ quan tổng hợp trước, sau đó đi sâu từng đơn vị, từng địa phương cụ thể hoặc ngược lại.



*Ban Pháp chế HDND thành phố giám sát tại phường Đông Thành*

Qua giám sát, các ban góp ý, bổ sung thông tin cho các đơn vị được giám sát về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Sau mỗi lần giám sát, phải có báo cáo, có kiến nghị các giải pháp để thực hiện cho Uỷ ban nhân dân và các ngành liên quan, các đơn vị được giám sát tiếp thu, giải quyết. Hoạt động này là cơ bản nhằm đảm bảo nâng cao hiệu lực hoạt động giám sát của HDND.

#### 5.2.2.3. Nâng cao năng lực giám sát của đại biểu HDND, Tổ đại biểu HDND thành phố

Hoạt động giám sát của đại biểu HDND, Tổ đại biểu HDND đã được quy định từ Điều 83 đến Điều 87 tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HDND năm 2015.

- Nâng cao năng lực giám sát của đại biểu HDND: Đại biểu HDND là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân địa phương, gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật và tham gia vào việc quản lý nhà nước. Để thực hiện chức năng giám sát, trước hết đại biểu HDND phải thực sự là người có năng lực, phải nắm chắc những quy định của pháp luật, chính sách của Nhà nước, những nội dung chủ yếu và thông tin cần thiết của vấn đề được giám sát. Ngoài ra, đại biểu HDND phải am hiểu thực tiễn ở mức độ cần thiết. Trong giám sát ngoài công nhận cái đúng, còn phải có cách nhìn toàn diện để phát hiện những vấn đề còn tồn tại, hạn chế. Do đó, đại biểu HDND không những có trình độ, kỹ năng giám sát mà cần phải có quan điểm, bản lĩnh vững vàng, dám nói thẳng, không nể nang, né tránh trong khi làm nhiệm vụ đại biểu, vì lợi ích của nhân dân, của Nhà nước. Đại biểu phải gắn bó với cử tri, vừa lắng nghe và phản ánh trung thực ý kiến nguyện vọng của cử tri, vừa giám sát, vừa tác động và đôn đốc các cơ quan có thẩm quyền giải quyết thỏa đáng các ý kiến, nguyện vọng chính đáng của cử tri. HDND và Thường trực HDND thành phố nâng cao trách nhiệm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, thường xuyên cập nhật kiến thức để nâng cao năng lực, trách nhiệm, kỹ năng, kinh nghiệm hoạt động giám sát của đại biểu HDND thành phố.

Vì vậy muốn làm tốt công tác giám sát, đại biểu HDND phải tâm huyết, trách nhiệm, thường xuyên tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng giám sát, nâng cao nhận thức về chức năng, nhiệm vụ của đại biểu, về quyền hạn của HDND; thường xuyên đọc sách báo, tạp chí, các công trình nghiên cứu khoa học về chức năng giám sát của HDND và những thông tin cần thiết như tình hình hoạt động của các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan. Đặc biệt phải tham gia đầy đủ các đợt tập huấn hội thảo về kỹ năng giám sát, tham gia các đoàn đi thực tế học hỏi kinh nghiệm hoạt động của Hội đồng nhân dân các địa phương.

Đại biểu kiêm nhiệm dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động đại biểu, năng động sáng tạo trong thực hiện các quy định của pháp luật, trong hoạt động thực tiễn; từng đại biểu phải chủ động tạo sự gắn kết với Nhân dân, xây dựng niềm tin, mến mộ đối với cử tri và Nhân dân.

- Nâng cao năng lực giám sát của tổ đại biểu HĐND: Từ thực trạng cho thấy hoạt động của các tổ đại biểu HĐND thành phố hiện nay hiệu quả chưa cao, ngoài nguyên nhân do hoạt động kiêm nhiệm, các tổ đại biểu hoạt động chưa đúng theo luật định, chế độ sinh hoạt chưa nghiêm túc, chưa phát huy hết chức năng nhiệm vụ, nhất là nhiệm vụ giám sát. Do đó, để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát ngoài việc mỗi cá nhân đại biểu phát huy trách nhiệm của người đại biểu như đã nêu trên, các tổ cần tổ chức sinh hoạt đầy đủ, tập trung nắm bắt và tích cực phối hợp với Mặt trận, làm việc với UBND các phường giải quyết các tâm tư nguyện vọng của cư tri tại địa phương nơi bầu ra mình; có chế độ thông tin, đề xuất, kiến nghị, báo cáo kịp thời lên Thường trực HĐND để có những giải pháp kiến nghị xử lý.

### 5.2.3. Nâng cao chất lượng thực hiện các hình thức giám sát của HĐND thành phố Đông Hà

#### 5.2.3.1. Nâng cao chất lượng xem xét, thẩm tra các báo cáo

Việc thẩm tra, xem xét báo cáo là hoạt động giám sát gián tiếp rất quan trọng. Đây là hình thức HĐND xem xét tình hình hoạt động của các cơ quan nhà nước thông qua việc đánh giá các báo cáo. HĐND thành phố phải quy định trách nhiệm nếu báo cáo không phản ánh đúng thực trạng hoạt động của cơ quan, đơn vị đưa nhiều thông tin sai lệch hoặc thiếu thông tin.

Các cơ quan lập báo cáo phải đầy đủ, khách quan phản ánh đúng thực trạng hoạt động cũng như những vấn đề trọng tâm cần tập trung giải quyết. Đồng thời phải nêu những kết quả đạt được, những khó khăn yếu kém tồn tại, từ đó đề ra các biện pháp khắc phục và những kiến nghị đề xuất việc giải quyết. Thẩm tra, xem xét báo cáo về bản chất là quá trình nghiên cứu đánh giá tổng kết thực tiễn, đồng thời là quá trình phân tích tổng hợp để đi đến kết luận.

Thẩm tra, xem xét báo cáo (hay nghiên cứu tổng kết thực tiễn qua báo cáo) là nội dung, hình thức quan trọng của giám sát. Các báo cáo về kinh tế - xã hội phản ánh nhiều lĩnh vực, vì vậy khi xem xét cần dựa trên quan điểm khách quan để xem xét có đánh giá đúng thực tế hay không.

Xem xét báo cáo không chỉ xem xét dãy số thống kê bất biến mà nghiên cứu trong mối quan hệ tồn tại tác động lẫn nhau. Tổng kết thực tiễn thông qua xem xét báo cáo là một nội dung của việc bổ sung lý luận.

Hình thức giám sát này phải đảm bảo tính khép kín, khi nhận được báo cáo, cơ quan hay người có thẩm quyền đọc, xem xét góp ý cho báo cáo. Đặc biệt, người được phân công thẩm tra báo cáo có thể trao đổi với cơ quan lập báo cáo, nếu thấy cần thiết phải đi thực tế kiểm tra những vấn đề mà báo cáo nêu chưa rõ hoặc có mâu thuẫn về thông tin với những nguồn thu nhận thông tin khác. Cần công khai hóa nội dung của các báo cáo xem xét thấy cần thiết.

Khi báo cáo của các cơ quan, đơn vị và báo cáo thẩm tra của các Ban được trình ra HĐND, đại biểu HĐND cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, góp ý kiến xác đáng và có thể nêu vấn đề chất vấn để các cơ quan báo cáo giải trình trước HĐND. Việc thảo luận và thông qua báo cáo tại kỳ họp của HĐND phải thể hiện tính độc lập của Hội đồng bằng cách ra nghị quyết riêng về vấn đề đó.

Các báo cáo phải được gửi trước tới đại biểu HĐND theo quy định. Có như vậy, kết luận bằng Nghị quyết của HĐND mới thực sự là kết quả của việc sử dụng hình thức xem xét báo cáo một cách có chất lượng.

#### **5.2.3.2. Nâng cao chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp và tại phiên họp Thường trực HĐND thành phố trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND**

Nội dung hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn đã được HĐND thành phố khóa X xây dựng đề tài khoa học “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chất vấn của HĐND”, được Hội đồng khoa học công nghệ thành phố xét công nhận là đề tài đạt loại xuất sắc năm 2015, đến nay vẫn còn nguyên giá trị áp dụng thực tiễn.

Đối với chất vấn tại kỳ họp HĐND: chất vấn và trả lời chất vấn là hình thức giám sát quan trọng của HĐND. Nhưng trong thực tế hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn mới chỉ mang tính chất gợi mở các vấn đề, chưa đảm bảo hiệu lực thực sự. Trong phiên họp, chủ toạ điều hành chương trình phải tạo ra không khí dân chủ, tạo điều kiện để đại biểu tham gia chất vấn. Chủ toạ kỳ họp cần phải lựa chọn các nội dung nêu trong báo cáo thẩm tra và qua giám sát của các Ban, các chất vấn mà đại biểu HĐND gửi tới đoàn thư ký, nội dung nào cử tri địa phương và nhiều đại biểu quan tâm đưa ra chất vấn tại hội trường. Từng câu trả lời chất vấn, Chủ toạ kỳ họp phải nhận xét, kết luận, giao nhiệm vụ cụ thể cho người bị chất vấn hoàn thành những nội dung trả lời tại kỳ họp trong thời gian nhất định.

Đại biểu chất vấn phải đặt các câu hỏi ngắn gọn, đúng đối tượng, đúng nội dung trọng tâm của vấn đề mà cử tri và dư luận đang quan tâm. Tránh tình trạng hỏi mang tính chất tò mò để cung cấp kiến thức. Muốn vậy, các đại biểu phải nắm được tình hình chung về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; hiểu rõ về nhiệm vụ, quyền hạn của người trả lời chất vấn; đồng thời phải am hiểu các quy định pháp luật về vấn đề liên quan đến nội dung chất vấn.



*Chủ tọa kỳ họp điều hành chất vấn*

Việc trả lời chất vấn cũng cần có sự đổi mới theo hướng nâng cao tinh thần trách nhiệm của người trả lời chất vấn. Do thời gian tiến hành kỳ họp HĐND không dài, quỹ thời gian dành cho chất vấn đã được xác định trong chương trình kỳ họp, nên việc trả lời chất vấn của các cá nhân có chức trách phải đảm bảo trả lời công khai tại kỳ họp của HĐND; nội dung trả lời chất vấn phải cụ thể, ngắn gọn dễ hiểu; đi thẳng vào bản chất của vấn đề mà đại biểu quan tâm; tránh tình trạng báo cáo thành tích, diễn đạt vòng vo, phân tích nhiều về tình hình, nhằm đảm bảo chương trình làm việc của kỳ họp. Đối với vấn đề cần có thời gian để điều tra, nghiên cứu thì nhất thiết phải trả lời tại kỳ họp tiếp theo; trong chất vấn, vấn đề đặt ra hiện nay người trả lời chất vấn không chỉ dừng lại ở việc phải trả lời trực tiếp, đầy đủ về các nội dung mà đại biểu HĐND đã chất vấn, điều quan trọng hơn là người bị chất vấn phải xác định rõ trách nhiệm và các biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của mình.

Đối với chất vấn tại phiên họp của Thường trực HĐND thành phố, căn cứ vào chương trình phiên họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu HĐND, Thường trực HĐND quyết định nhóm vấn đề chất vấn, người bị chất vấn, thời gian chất vấn.



*Đại biểu HĐND thành phố chất vấn tại kỳ họp*

Đại biểu HĐND thành phố ghi các vấn đề cần chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu chất vấn và gửi đến Thường trực HĐND thành phố trước phiên họp, có thể cung cấp, minh họa thông tin liên quan đến vấn đề chất vấn bằng hình ảnh, video, vật chứng cụ thể.

Từ phân tích các nội dung nêu trên, có thể đề ra một số giải pháp cụ thể sau:

+ Cần phải xây dựng quy chế chất vấn: quy định cụ thể về trình tự, chủ thể, đối tượng, nội dung chất vấn...trách nhiệm của người chất vấn và người trả lời chất vấn; sự tham gia của cử tri, các phương tiện thông tin đại chúng vào quá trình chất vấn; vấn đề giám sát theo dõi kết quả, trả lời chất vấn. Trong phiên họp chất vấn và trả lời chất vấn phải tổ chức phát thanh trực tiếp và tiến tới truyền hình trực tiếp. Qua kênh này, cử tri thấy được những đại biểu nào có trách nhiệm, có chất vấn trong kỳ họp những vấn đề cử tri kiến nghị, đồng thời để cử tri giám sát, đánh giá trách nhiệm, năng lực của đại biểu; HĐND và các đại biểu phải thường xuyên theo dõi và đôn đốc tiến độ thực hiện những cam kết của người trả lời chất vấn bằng các giải pháp và thời gian thực hiện nhất định; khi cần thiết HĐND có thể ra Nghị quyết về việc trả lời chất vấn và trách nhiệm của người bị chất vấn; phải xây dựng cơ chế đánh giá những biện pháp khắc phục của người trả lời chất vấn bằng việc

lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm để làm cơ sở miễn nhiệm, bãi nhiệm cán bộ do HĐND bầu; Dành nhiều thời gian chất vấn trong các kỳ họp.

+ Chất vấn và việc trả lời chất vấn đã trở thành một hoạt động bình thường tại kỳ họp HĐND, Các ý kiến đặt ra phải trên cơ sở khảo sát thực tế, nguyện vọng chính đáng của nhân dân hoặc dựa trên cơ sở khảo sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND. Để đảm bảo việc thực hiện chất vấn có hiệu quả, phải hạn chế những chất vấn mang tính kiến nghị, thông tin và sự việc không rõ; những người bị chất vấn phải trả lời rõ ràng, cụ thể, có tính thuyết phục, không vòng vo, né tránh các nội dung chất vấn, không để vụ việc kéo dài mà phải có biện pháp khắc phục kịp thời, dứt điểm.

#### 5.2.3.3. Đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn đi giám sát tại các cơ quan, đơn vị

Thời gian qua, Thường trực HĐND và hai ban HĐND thành phố đã tổ chức các đoàn thực hiện giám sát ở hầu hết các phòng ban, đơn vị và các phường đạt được một số kết quả nhất định. Tuy vậy, việc thực hiện hình thức giám sát này còn bất cập về nội dung, chương trình giám sát, thành viên của đoàn giám sát và phương pháp giám sát. Nên mặc dù HĐND đã có nhiều cố gắng và đã tổ chức được nhiều cuộc giám sát song hiệu quả vẫn chưa thực sự đạt được theo yêu cầu đặt ra.

Ở Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015: Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND đã ghi rõ tại Khoản 4: “Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND”. Như vậy, ngoài điều hòa, phối hợp như đã được quy định và thực hiện trước đây, Thường trực HĐND còn có trách nhiệm “chỉ đạo” các ban của HĐND trong mọi mặt công tác, nhất là hoạt động giám sát của các ban giữa hai kỳ họp HĐND. Chỉ đạo các ban là trách nhiệm của Thường trực HĐND được xác định cụ thể thêm tại Điều 75, Luật Hoạt động giám sát của QH và HĐND năm 2015. Qua nghiên cứu Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và thực tiễn cho thấy, để hình thức tổ chức đoàn giám sát tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đạt được mục đích, yêu cầu đề ra phải thực hiện đồng bộ những giải pháp cơ bản sau:

- Về chương trình, nội dung giám sát: Cần phải tập trung đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giám sát. Khi xây dựng Nghị quyết giám sát, HĐND thành phố cần phải dự báo những vấn đề phát sinh, nỗi cộm cần giám sát đột xuất, các chuyên đề cần thiết để xây dựng chương trình giám sát. Trên cơ sở đó Thường trực HĐND và các ban HĐND thành phố xây dựng chương trình giám sát cụ thể

của mình theo kế hoạch đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm. Bởi vì hiện nay đối tượng, phạm vi, nội dung giám sát của HĐND khá rộng, trong khi đó lực lượng giám sát còn mỏng. Cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các Ban HĐND thành phố còn nhiều khó khăn, bất cập. Nếu chúng ta vẫn tổ chức giám sát quá rộng thì hiệu quả sẽ không cao. Vì vậy, có thể chọn những nội dung giám sát thiết thực, nội dung mà cử tri bức xúc, những vấn đề dư luận quan tâm, các sự việc giải quyết còn kéo dài, việc khiếu nại, tố cáo của công dân... dù tổ chức ít cuộc giám sát nhưng cuộc giám sát nào cũng phải triệt để và đến cùng thì hiệu quả mang lại sẽ cao hơn.

- Về thành viên của đoàn giám sát: Ngoài quyền hạn và kỹ năng giám sát, các thành viên của đoàn giám sát cần phải nghiên cứu kỹ về lĩnh vực được giám sát, chuẩn bị ý kiến tham gia tại phiên làm việc. Ngoài thành phần chủ thể giám sát ra, tùy thuộc vào nội dung, lĩnh vực được giám sát để xem xét mời đại diện lãnh đạo các tổ chức ban ngành có liên quan tham dự. Đồng thời mời thêm các thành viên không phải là đại biểu HĐND có chuyên môn nghiệp vụ để tham gia trong việc xem xét, tìm hiểu giúp HĐND phát hiện vấn đề chính xác và nhanh gọn để kết luận có hiệu lực.

- Về phương pháp giám sát: Lựa chọn hình thức, phương pháp giám sát phải phù hợp với đối tượng giám sát. Nhưng dù sử dụng phương pháp, hình thức nào cũng phải đảm bảo tính khách quan, chính xác và triệt để.

Tóm lại, để một cuộc giám sát có hiệu quả chúng ta phải kết hợp nhiều yếu tố khác nhau. Tuy nhiên, hiệu quả giám sát không chỉ dừng lại ở việc chỉ ra các tồn tại hạn chế, để ra những biện pháp khắc phục cho cơ quan, đơn vị được giám sát mà điều quan trọng là đơn vị đó đã khắc phục những tồn tại như thế nào. Hay nói cách khác những kiến nghị, đề xuất của HĐND có được các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tiếp thu, tổ chức thực hiện nghiêm túc triệt để hay không. Để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, HĐND thành phố phải tăng cường công tác theo dõi, có chế độ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận của đoàn giám sát, đồng thời xử lý nghiêm túc theo quy định của pháp luật đối với cơ quan đơn vị được giám sát nếu họ không thực hiện tốt các đề xuất, kiến nghị giám sát.

Đổi mới hình thức tổ chức, phương thức giám sát đảm bảo thực chất, hiệu quả hướng đến các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Giám sát phải đảm bảo tính sẵn sàng hợp tác giữa cơ quan dân cử với cơ quan, đơn vị thực thi pháp luật, cần phối hợp để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động của chính quyền. Do đó, phải đổi mới theo hướng thực chất và hiệu quả: từ việc xem xét báo cáo của các cơ quan, đơn vị; đến tổ chức Đoàn giám sát, khảo sát gọn, chất lượng,

tránh cồng kềnh, rườm rà, gây khó khăn cho hoạt động đơn vị; đổi mới việc lập chương trình, kế hoạch, thời gian, các điều kiện khác phục vụ hoạt động giám sát đảm bảo linh hoạt, hiệu quả. Có cơ chế mời các nhà chuyên môn am hiểu sâu, rộng lĩnh vực giám sát tham gia cùng các Đoàn giám sát của HĐND thành phố để nâng cao chất lượng phát hiện các vấn đề trong giám sát.

Các hoạt động giám sát của HĐND phải được chú trọng thể hiện bằng văn bản pháp lý là Nghị quyết của HĐND về giám sát. Các nghị quyết vừa là cơ sở để các cơ quan, cá nhân là đối tượng chịu sự giám sát triển khai thực hiện, đồng thời cũng là căn cứ để HĐND tiếp tục theo dõi, giám sát. Đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc để thực hiện rốt ráo các kiến nghị, đề xuất sau giám sát đạt kết quả, hiệu quả, đi vào cuộc sống.

### **5.3. Giải pháp nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố**

#### **5.3.1. Nhận thức đúng và đầy đủ về hoạt động tiếp xúc cử tri.**

Mỗi một đại biểu HĐND thành phố cần nhận thức đầy đủ về hoạt động tiếp xúc cử tri, mối liên hệ mật thiết, gắn bó giữa đại biểu HĐND với cử tri; nâng cao nhận thức của đại biểu HĐND, của các cơ quan, tổ chức và của cử tri về hoạt động tiếp xúc cử tri; xem việc tiếp xúc cử tri vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của đại biểu HĐND và của cử tri, là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố.

#### **5.3.2. Phát huy tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, nghiên cứu và rèn luyện để thực hiện tốt nhiệm vụ của người đại biểu HĐND.**

- Đại biểu HĐND thành phố phải thường xuyên học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng hoạt động của người đại biểu dân cử. Trước hết, đại biểu HĐND thành phố phải tự xây dựng kế hoạch học tập của bản thân, đi sâu vào các lĩnh vực, các kỹ năng cần thiết phục vụ hoạt động, hoàn thiện và mở rộng kiến thức trên nhiều lĩnh vực. Qua đó, đại biểu vận dụng linh hoạt, sáng tạo và tự tin các kiến thức và các kỹ năng vào hoạt động của đại biểu, trong đó có hoạt động tiếp xúc cử tri.

- Đại biểu HĐND thành phố phải không ngừng trau dồi, nâng cao trình độ lý luận chính trị; giữ gìn đạo đức, phẩm chất cách mạng theo tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh; xác định rõ động lực phấn đấu và nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ đại biểu, khách quan trung thực; xây dựng phong cách làm việc sâu sát, cụ thể; tôn trọng, lắng nghe ý kiến nhân dân; thực sự dân chủ khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

5.3.3. Thông tin cần thiết phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố

Thông tin có vai trò đặc biệt quan trọng trong tất cả mọi hoạt động, việc cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho đại biểu HĐND thành phố là hết sức cần thiết để đại biểu thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó có công tác tiếp xúc cử tri. Thường trực HĐND thành phố, UBND thành phố và các cơ quan, tổ chức hữu quan khác ở địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp cung cấp cho đại biểu HĐND thành phố các loại thông tin phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri sau đây: Văn kiện của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước; báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, báo cáo chuyên đề trên các lĩnh vực và các nguồn tư liệu khác như kỷ yếu, niên giám thống kê.

Tùy điều kiện thực tế hoạt động, đại biểu HĐND thành phố có thể yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan ở địa phương cung cấp một số thông tin trong giới hạn được phép công khai về những vấn đề đang được dư luận xã hội, cử tri quan tâm để đại biểu có thể giải thích, truyền truyền và định hướng cho cử tri trong các đợt tiếp xúc.

- Đối với sách, báo, tạp chí: Tiếp tục cung cấp báo Đại biểu nhân dân và thực hiện chế độ về thông tin báo chí để đại biểu HĐND thành phố có điều kiện cập nhật thông tin thông qua đặt báo và Internet.

- Các nguồn tư liệu khác như kỷ yếu, niên giám thống kê: Cung cấp cho đại biểu HĐND thành phố bằng văn bản kết hợp cung cấp thông qua Internet và kênh điều hành thành phố cho đại biểu.

5.3.4. Cải tiến, mở rộng hình thức tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri định kỳ trước, sau kỳ họp

- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả việc tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri định kỳ trước và sau kỳ họp HĐND. Đồng thời điều chỉnh hợp lý chương trình tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND theo hướng phong phú và đa dạng hơn, chú trọng các nội dung chuyên đề.

Việc báo cáo của đại biểu HĐND tại buổi tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp chủ yếu tập trung vào các nội dung như: Thông báo dự kiến chương trình kỳ họp, báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng an ninh của thành phố, kết quả kỳ họp HĐND, kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri cần ngắn gọn, rõ ràng, súc tích để dành nhiều thời gian cử tri tham gia ý kiến, kiến nghị.



### *Đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trước kỳ họp*

- Đại biểu HĐND cần gợi mở, tạo điều kiện để cử tri được tham gia phát biểu đóng góp ý kiến nhiều hơn ( thông qua hình thức tham vấn ý kiến nhân dân) đối với quy hoạch, tài nguyên- môi trường, quản lý đất, các đề án xã hội hóa, chính sách về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương, nhất là chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến đời sống, sản xuất của nhân dân như giá đất, giá nước...; các quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm về phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch sử dụng đất, việc xây dựng chính quyền địa phương...

5.3.5. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đầy đủ, kịp thời; thực hiện tốt việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện các nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

#### *5.3.5.1. Tổng hợp ý kiến của cử tri*

- Đối với tổ đại biểu, đại biểu HĐND thành phố: Trong khi tiếp xúc, ý kiến nào của cử tri phản ánh chưa rõ nội dung cần được đại biểu HĐND hỏi lại làm rõ (nội dung yêu cầu, kiến nghị cụ thể là gì? sự việc xảy ra ở đâu? khi nào? ai là người có quyền lợi, nghĩa vụ trực tiếp? đã có cấp nào xử lý chưa?). Sau mỗi cuộc tiếp xúc, cần phải phân định rõ nội dung ý kiến, kiến nghị nào đã giải thích, trả lời cho cử tri ngay tại cuộc tiếp xúc, nội dung nào được đại biểu tiếp thu, ghi nhận và thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp nào để tạo thuận lợi cho thư ký ghi vào biên bản hội nghị. Sau cuộc tiếp xúc, tổ đại biểu HĐND cần làm việc với cấp ủy, chính quyền và Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp phường nơi tổ chức hội nghị Tiếp xúc cử tri để nắm rõ sự việc và thống nhất về nội dung, thẩm quyền giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được đại biểu ghi nhận. Ngay sau khi kết thúc

đợt tiếp xúc cử tri, tổ đại biểu HĐND thành phố có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường (Chủ trì điều hành buổi tiếp xúc) làm báo cáo tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được đại biểu ghi nhận gửi đến Thường trực HĐND thành phố để tổng hợp.



*Đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri sau kỳ họp*

- Đối với thư ký hội nghị: Ghi biên bản Tiếp xúc cử tri phải ghi đầy đủ, chính xác, rõ ràng nội dung các ý kiến, kiến nghị của cử tri; xác định họ tên, địa chỉ của cử tri có phản ánh, kiến nghị và phân định rõ nội dung ý kiến, kiến nghị theo thẩm quyền giải quyết của từng cấp theo kết luận của tổ đại biểu HĐND thành phố tại cuộc tiếp xúc cử tri.

- Đối với Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp thành phố: Trên cơ sở báo cáo của các Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND thành phố, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, chỉ đạo văn phòng HĐND và UBND tổng hợp chung thành bản tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để UBND thành phố các cơ quan liên quan trả lời. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri cần loại bỏ những loại ý kiến, kiến nghị có nội dung phản ánh chung chung, không rõ sự việc và địa chỉ cụ thể; ý kiến kiến nghị trùng lặp; ý kiến không thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố; các khiếu kiện mang tính chất cá nhân của công dân. Những vụ việc khiếu nại, tố cáo của cử tri phản ánh tại buổi tiếp xúc cử tri của tổ đại biểu HĐND thành phố thì tổ đại biểu HĐND thành phố đó có

trách nhiệm hướng dẫn cử tri đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết và theo dõi kết quả giải quyết để trả lời cho cử tri.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri do Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổng hợp chuyển đến UBND thành phố và các cơ quan, tổ chức hữu quan khác của thành phố được phân loại theo từng nhóm lĩnh vực cụ thể và chia làm hai phần: Phần những ý kiến, kiến nghị mới và phần những ý kiến, kiến nghị đã được cử tri phản ánh nhiều lần nhưng chưa được giải quyết. Đối với những ý kiến, kiến nghị của cử tri không được tổng hợp vào báo cáo để chuyển đến UBND thành phố, Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phải thông báo lại cho Tổ đại biểu HĐND thành phố và Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đã tổng hợp những ý kiến, kiến nghị đó và nêu rõ lý do không tổng hợp.

#### 5.3.5.2. Giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

- Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri phải được gửi đến các đại biểu HĐND thành phố trước khi đại biểu tiếp xúc cử tri với thời gian phù hợp ít nhất 5 ngày để đại biểu có điều kiện nghiên cứu và kiểm tra, giám sát tình hình và kết quả thực hiện của các phòng, ban, ngành trong trường hợp cần thiết. Báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền cấp thành phố cũng cần được gửi đến các cơ quan cấp thành phố (Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam) và Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam nơi cử tri có phản ánh, kiến nghị để theo dõi và giải thích cho cử tri.

- UBND thành phố chỉ đạo các phòng, ban, ngành chức năng, các địa phương liên quan tham mưu nội dung để UBND thành phố trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri rõ ràng, đầy đủ và kịp thời, đi thẳng vào nội dung cử tri phản ánh, không từ chối, né tránh, trả lời mang tính giải thích vòng vo. Trên cơ sở đó, Văn phòng HĐND và UBND thành phố nghiên cứu, tổng hợp tham mưu UBND thành phố báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của của cử tri đảm bảo các yêu cầu sau đây:

+ Đối với nhóm ý kiến, kiến nghị đề xuất chế độ, chính sách mới chưa phù hợp với thực tiễn: Cần trả lời rõ nội dung kiến nghị của cử tri có chính xác, hợp lý không? Nếu không hợp lý thì vì sao? Nếu hợp lý thì UBND thành phố hoặc các ngành chức năng của thành phố đã có kiến nghị gì với cơ quan nhà nước ở Trung ương, ở tỉnh và kiến nghị vào lúc nào? Nếu thuộc thẩm quyền của thành phố thì kế hoạch và kết quả giải quyết thế nào?

+ Đối với nhóm ý kiến, kiến nghị về đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng: UBND thành phố và các ngành chức năng khó có thể giải quyết ngay được phần lớn

nội dung kiến nghị của cử tri thuộc nhóm này nhưng không nên trả lời là ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ giải quyết khi có kinh phí mà cần khẳng định rõ kiến nghị của cử tri có chính đáng hay không? Có thể thực hiện trong điều kiện hiện nay không? Khi nào thực hiện (trước mắt hay lâu dài)? Nếu không thực hiện được thì nguyên nhân do đâu? Nếu lâu dài mới có kinh phí giải quyết thì nói rõ cho cử tri và không tổng hợp ý kiến này nữa trong các lần sau.

+ Đối với nhóm ý kiến, kiến nghị về việc chậm triển khai thực hiện các quy hoạch, kế hoạch đã được ban hành, các chính sách, quy định pháp luật: Cần trả lời rõ sự việc cử tri phản ánh có xảy ra trên thực tế không? Nguyên nhân, trách nhiệm cụ thể thuộc về cá nhân, tổ chức nào? Biện pháp khắc phục sắp đến ra sao? Khi nào giải quyết xong?

+ Riêng đối với nhóm ý kiến, kiến nghị về những việc cụ thể liên quan đến một nhóm dân cư: Cần trả lời rõ trách nhiệm và thời gian giải quyết cụ thể.

- Tại kỳ họp HĐND thành phố, UBND thành phố và các cơ quan, tổ chức của thành phố có thẩm quyền giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri có trách nhiệm báo cáo HĐND thành phố kết quả thực hiện các nội dung đã trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp trước. Nội dung báo cáo thể hiện rõ các ý kiến, kiến nghị đã giải quyết xong; các ý kiến, kiến nghị đang giải quyết; các ý kiến, kiến nghị chưa giải quyết; các ý kiến, kiến nghị được giải trình, thông tin lại với cử tri.

#### 5.3.5.3. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các nội dung đã trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

- Thường trực HĐND thành phố, các Ban HĐND thành phố thường xuyên giám sát chuyên đề việc thực hiện các nội dung đã trả lời ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri và báo cáo HĐND thành phố tại kỳ họp HĐND thành phố. Thông qua giám sát về tình hình kinh - xã hội của thành phố và qua xem xét báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, lựa chọn những ý kiến, kiến nghị bức xúc, liên quan đến lợi ích của số đông cử tri để chuyển thành câu hỏi chất vấn UBND thành phố và các phòng, ban, ngành chức năng tại kỳ họp HĐND thành phố.

- Các Tổ đại biểu và từng đại biểu HĐND thành phố cần lập sổ tổng hợp, theo dõi ý kiến, kiến nghị của cử tri nơi đại biểu được bầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố và kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị đó, trong đó chú ý những nội dung bức xúc của cử tri. Trước mỗi kỳ họp HĐND thành phố, các Tổ đại biểu tiến hành rà soát lại kết quả UBND thành phố và các phòng, ban, ngành thực hiện các nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và chất vấn của đại biểu

HĐND thành phố tại kỳ họp trước (liên quan đến tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương mà Tổ đại biểu HĐND thành phố được bầu), có văn bản thống kê những nội dung đang được giải quyết và chưa được giải quyết gửi về Thường trực HĐND thành phố để chuyển đến UBND thành phố. Đại biểu HĐND thành phố cần chủ động, trực tiếp tác động cơ quan có thẩm quyền giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc đơn vị đại biểu được bầu; tích cực theo dõi, đeo bám vấn đề cử tri kiến nghị đến cùng và tiến hành chất vấn trách nhiệm đối với các cơ quan chức năng khi chậm giải quyết.

- Trách nhiệm của UBND thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, các phòng, ban, ngành chức năng và UBND phường: UBND thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, các ngành chức năng cấp thành phố và UBND phường trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri phải kịp thời, rõ việc, đúng thẩm quyền và nêu rõ thời gian hoàn thành trong những trường hợp có thể; UBND thành phố chỉ đạo Văn phòng UBND và HĐND thành phố tổ chức phân công theo dõi, tổng hợp việc trả lời và thực hiện nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố; định kỳ tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, ngành, địa phương rà soát kết quả thực hiện nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri để báo cáo HĐND thành phố theo dõi, giám sát. Các phòng, ban, ngành cần phân công người chịu trách nhiệm theo dõi một cách có hệ thống và tổ chức thực hiện tốt công tác giải quyết; tham mưu nội dung để UBND thành phố trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri; kịp thời báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc trong quá trình giải quyết. Định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, hàng năm, tiến hành rà soát, báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri được UBND thành phố giao; đồng thời, báo cáo kịp thời kết quả giải quyết cho đại biểu HĐND thành phố và cử tri khi được yêu cầu.

- Văn phòng HĐND và UBND thành phố tổ chức theo dõi chặt chẽ, thường xuyên việc trả lời và thực hiện nội dung trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri phản ánh qua các đợt tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố; tham mưu Thường trực HĐND thành phố nhắc nhở, đôn đốc UBND thành phố, các phòng, ban, ngành chức năng giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong thời gian giữa hai kỳ họp, nhất là những vấn đề nổi cộm, bức xúc, liên quan đến số đông cử tri, được dư luận xã hội quan tâm; lựa chọn những vấn đề cử tri đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm để tham mưu Thường trực HĐND thành phố tổ

chức hoặc chỉ đạo các Ban HĐND thành phố tiến hành giám sát. Chủ động và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ tiếp xúc cử tri.

#### 5.3.5.4. Giải pháp đảm bảo thực hiện nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

Hiện nay chưa có luật về hoạt động giám sát của HĐND các cấp, đặc biệt là chưa có quy định chế tài trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền không trả lời, trả lời nhưng không thực hiện giải quyết hoặc chậm thực hiện giải quyết ý kiến, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri; để đảm bảo vai trò của HĐND thành phố, đại biểu HĐND thành phố, bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của cử tri, đồng thời góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, cần thực hiện kết hợp các giải pháp sau đây:

- HĐND thành phố cần phải thực hiện tốt vai trò, quyền hạn của mình theo luật định trong việc giám sát các cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc trả lời và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, như: tổ chức làm việc, nhắc nhở, kiến nghị, đôn đốc và khi cần thiết thì tiến hành chất vấn trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền tại kỳ họp HĐND thành phố.

- Kiến nghị với cấp ủy, UBND thành phố xem xét trách nhiệm của lãnh đạo các phòng, ban, ngành chức năng trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao hàng năm, các nội dung kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền, lĩnh vực quản lý.

- Gắn trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cơ quan đơn vị trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri với việc thực hiện các cuộc vận động, nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

- Các cơ quan thông tấn, báo chí cần tăng cường công tác thông tin rộng rãi để nhân dân biết.

#### 5.3.6. Áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tiếp xúc cử tri

- Tiếp tục nâng cấp website của thành phố; nghiên cứu, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND thành phố, tiến tới trang bị cho đại biểu phương tiện công nghệ thông tin để cập nhật thông tin. Xây dựng và tổ chức thực hiện thư mục trao đổi thông tin với đại biểu HĐND thành phố trên website của HĐND thành phố tại địa chỉ <http://dongha.quangtri.gov.vn/hdnd>.

- Đại biểu HĐND thành phố không ngừng tự nghiên cứu nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng tốt các phần mềm, khai thác thông tin thông qua hệ thống mạng, để nắm thêm các thông tin cần thiết phục vụ hoạt động

tiếp xúc cử tri Thường xuyên truy cập trang thông tin người đại biểu nhân dân tại địa chỉ <http://www.daibieunhandan.vn> để đúc rút thêm nhiều kinh nghiệm hay của các địa phương trên cả nước.

- Thường trực HĐND thành phố chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND cung cấp thông tin về đại biểu HĐND thành phố để cử tri tiện liên hệ tiếp xúc; đăng tải các nghị quyết, các chính sách, các chương trình hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri trên trang thông tin điện tử thành phố để cử tri nắm bắt; thiết kế kênh thông tin để cử tri tương tác, tiếp xúc cử tri qua mạng. Tiếp tục tổ chức truyền thanh online các kỳ họp HĐND thành phố và tiến tới truyền hình online trên trang thông tin điện tử thành phố để cử tri theo dõi.

#### **5.3.7. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cử tri trong việc tham gia tiếp xúc cử tri**

- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao ý thức trách nhiệm, ý thức pháp luật của cử tri trong việc tham gia tiếp xúc cử tri, để cử tri nhận thức đúng và đầy đủ về ý nghĩa của hoạt động tiếp xúc cử tri, xác định việc tham gia tiếp xúc cử tri vừa là quyền lợi vừa là nghĩa vụ của công dân, tham gia tích cực trên tinh thần xây dựng; đóng góp các giải pháp để xây dựng thành phố ngày càng phát triển.

- Yêu cầu cử tri tham gia tiếp xúc cử tri phải nghiêm túc chấp hành quy định, tôn trọng tổ chức; đồng thời, có các biện pháp xử lý kịp thời, hạn chế tối đa việc cử tri tham gia tiếp xúc cử tri có thái độ, hành động gây mất trật tự, nội dung phát biểu cá nhân lệch lạc, kích động hoặc có sử dụng rượu bia, gây mất trật tự hội nghị ảnh hưởng đến hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu.

### **5.4. Giải pháp nâng cao chất lượng, kỹ năng tiếp công dân, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

#### **5.4.1. Quán triệt thực hiện các văn bản pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật**

Mỗi một đại biểu HĐND cần trang bị cho mình những kiến thức cơ bản về kỹ năng tiếp công dân; Đặc biệt cần quán triệt sâu sắc các văn bản pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật tố cáo và Quy chế tiếp công dân của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 được cụ thể hóa trên cơ sở các văn bản pháp luật liên quan.

Việc nghiên cứu các văn bản pháp luật giúp cho các đại biểu HĐND thấu nhuần sâu sắc về trách nhiệm tiếp công dân của một đại biểu dân cử, mục đích tiếp công dân, nguyên tắc tiếp công dân, trách nhiệm và quyền hạn của người tiếp công dân, trình tự và hoạt động tiếp công dân của một đại biểu HĐND, đặc biệt là quy trình xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

Vì vậy để nâng cao nhận thức và chất lượng trong hoạt động tiếp công dân của đại biểu HĐND thành phố, Chính quyền địa phương từ thành phố đến cơ sở tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đại biểu HĐND; tập trung triển khai quán triệt, thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 ngày 15/5/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị định số 64/2014/NĐ - CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo nhằm đưa công tác tiếp công dân của HĐND, đại biểu HĐND đi vào nền nếp, có chất lượng hiệu quả. Thường xuyên mở các lớp tập huấn nghiệp vụ để nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; Cần đẩy mạnh công tác hòa giải ở cơ sở và tăng cường hoạt động của các tổ chức thanh tra nhân dân và trong thực tế cho thấy ở đâu coi trọng và làm tốt công tác hòa giải ở đó ít có những vụ việc phức tạp và hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

#### **5.4.2. Phát huy tinh thần trách nhiệm của đại biểu HĐND trong hoạt động tiếp công dân**

Trước tiên, người đại biểu HĐND thành phố phải xác định “Tiếp công dân” là công tác quan trọng của Đảng, Nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị ở nước ta thông qua hoạt động tiếp công dân Nhà nước và các cơ quan, tổ chức tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân liên quan đến việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật để có các biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời. Làm tốt công tác tiếp công dân thể hiện rõ bản chất “Nhà nước của dân, do dân và vì dân”. Đặc biệt là tăng cường mối quan hệ của giữa nhân dân với Đảng, nhà nước, giúp cho Đảng và Nhà nước tiếp nhận được những thông tin phản hồi từ thực tế, từ những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và những vấn đề này sinh trong cuộc sống để đề ra những chủ trương, quyết sách đúng đắn phù hợp với lòng dân.

Là người Đại biểu của nhân dân, đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân, mỗi một đại biểu HĐND thành phố cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc lắng nghe, thu thập tâm tư nguyện vọng chính đáng của cử tri, đặc biệt trong hoạt động tiếp công dân từ thành phố đến phường. Các đại biểu HĐND tiếp công

dân tại các đơn vị mình ứng cử theo lịch phân công của Thường trực HĐND thành phố. Quá trình tiếp công dân cần lắng nghe ý kiến, kiến nghị của công dân, kịp thời kiến nghị với UBND, các ngành chức năng xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình tiếp công dân, người đại biểu HĐND cần lắng nghe, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng, phản ánh của của công dân. Có trách nhiệm giải thích tuyên truyền về chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật; Nhận đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật; Theo dõi, đôn đốc, giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh việc nghiên cứu các văn bản pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo, về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; người đại biểu HĐND cần phải am hiểu sâu sắc về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, về các chủ trương lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố để từ đó giải thích, tuyên truyền cho công dân hiểu những kiến nghị nào là chính đáng, những kiến nghị nào chưa phù hợp trong tình hình hiện nay, những kiến nghị nào không phù hợp với quy định pháp luật nhằm hạn chế những đơn thư kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, người đại biểu HĐND cần phải xem xét, giải thích hướng dẫn, phân loại hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết và có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát theo quy định của pháp luật; kiến nghị, đề xuất thường trực HĐND thành phố tăng cường giám sát chuyên đề về giải quyết đơn thư, tổ chức đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định của pháp luật.

#### **5.4.3. Nâng cao tinh thần trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư của Chính quyền các cấp**

Làm tốt công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành. Do đó để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cán bộ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo phải chú trọng đúng mức và coi đó là một nhiệm vụ quan trọng của người đứng đầu cơ quan đơn vị.

Để công tác tiếp công dân có hiệu quả, Luật khiếu nại, tố cáo đã quy định rõ ràng trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của người tiếp công dân ở nơi tiếp công dân.

Trong đó có quy định cụ thể thủ trưởng của các cơ quan nhà nước trong việc tiếp công dân theo định kỳ, tiếp công dân thường xuyên, trực tiếp.

Làm tốt công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành. Do đó để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của người cán bộ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo phải chú trọng đúng mức và coi đó là một nhiệm vụ quan trọng của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Khiếu nại, tố cáo vừa là vấn đề chính trị, vừa là vấn đề pháp lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức không chỉ liên quan đến các quyền tự do, lợi ích của công dân mà còn ảnh hưởng đến phát triển kinh tế- xã hội, đến sự ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo phải tuân thủ đúng quy trình, đầy đủ thủ tục. Thu thập chứng cứ có liên quan làm luận cứ để kết luận có sức thuyết phục

Để nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp như: tăng cường và phát huy trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong giải quyết khiếu nại tố cáo, thủ trưởng các cơ quan đơn vị tăng cường trách nhiệm trong tiếp công dân, xem xét, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, gắn giải quyết khiếu nại tố cáo với cải cách hành chính, đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Coi hiệu quả giải quyết khiếu nại tố cáo là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá năng lực, hiệu quả công tác của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức có trách nhiệm. Chú trọng chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước thông qua thanh tra trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp không thực hiện việc giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân hoặc giải quyết không đúng quy định của pháp luật. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại tố cáo để nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại tố cáo của cán bộ, quần chúng nhân dân. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về các vụ việc khiếu nại tố cáo cụ thể, đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực; phê phán những hành vi vi phạm pháp luật và những biểu hiện lệch lạc trong lĩnh vực khiếu nại tố cáo. Mặt khác, cần phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong công tác hòa giải, giải quyết những vấn đề thuộc lợi ích chính đáng của công dân; tăng cường việc giám sát của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể trong công tác giải quyết khiếu nại tố cáo.

**5.4.4. Tăng cường công tác giám sát việc thi hành Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, tố cáo; giám sát theo dõi, đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo**

HĐND, Thường trực HĐND, các Ban Hội đồng dân dân, các đại biểu HĐND thành phố thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động tiếp công dân, tăng cường công tác giám sát việc thi hành Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo.

Quy chế tiếp công dân của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 đã được HĐND triển khai áp dụng; Thường trực HĐND, các ban HĐND tiếp công dân hàng tháng tại Trụ sở tiếp công dân của HĐND và UBND thành phố; các đại biểu HĐND tiếp công dân tại các địa bàn ứng cử trên địa bàn thành phố theo lịch đăng ký tiếp công dân của các tổ đại biểu HĐND.

Thông qua hoạt động tiếp công dân, thông qua nắm bắt thông tin ý kiến tâm tư nguyện vọng của bà con cử tri tại các đợt tiếp xúc cử tri; Thường trực HĐND, các ban HĐND các Đại biểu HĐND phải theo dõi, giám sát, đôn đốc UBND các cấp và các ngành chức năng giải quyết những vấn đề bức xúc, những đơn thư tồn đọng kéo dài trên địa bàn thành phố và phường, tạo niềm tin cho cử tri và công dân đối với công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương về giải quyết đơn thư nói chung và đơn thư khiếu nại, tố cáo nói riêng nhằm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

**5.4.5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, quản lý, giải quyết đơn thư của công dân**

Áp dụng CNTT vào hoạt động của HĐND; ứng dụng CNTT cung cấp thông tin liên thông trong nội dung giám sát việc xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân, kết nối từ Trung ương đến địa phương thực hiện chủ trương xây dựng QH điện tử.

Công khai mở rộng thông tin việc quản lý, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được gửi đến các cơ quan chức năng của thành phố, nhằm hình thành cơ sở dữ liệu về tiếp công dân, xử lý và quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của các ngành và UBND các phường; từng bước hình thành môi trường làm việc thông suốt qua mạng máy tính trong việc tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; góp phần cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố và hướng tới mô hình chính quyền điện tử.

Tiếp tục xây dựng hệ thống phần mềm phải đảm bảo liên thông, kết nối các hệ thống phần mềm khác đang được ứng dụng tại Thành phố phục vụ việc tra cứu,

phân tích dữ liệu. Hệ thống phần mềm được triển khai mở rộng sử dụng phải đảm bảo đúng quy định và toàn thông tin, tối ưu thời gian giải quyết công việc, giảm bớt khâu trung gian trong quá trình tiếp công dân, xử lý hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo trên toàn Thành phố

#### **5.4.6. Tăng cường cán bộ làm công tác tham mưu giúp Thường trực HĐND tiếp dân, xử lý đơn thư**

- Văn phòng HĐND &UBND thành phố tiếp tục đẩy mạnh công tác tham mưu quán triệt thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, công tác tiếp nhận, xử lý, theo dõi giám sát giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; phân công cán bộ tham mưu thực hiện tốt việc tiếp nhận, phân loại, chuyển đơn, tổng hợp theo dõi đôn đốc, giám sát kết quả giải quyết đơn thư của các cơ quan có thẩm quyền.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tham mưu, giúp việc, phục vụ công tác tiếp công dân, công tác tiếp nhận, xử lý, theo dõi, giám sát giải quyết đơn thư và trả lời công dân theo quy định của pháp luật. Cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, tránh tình trạng đùn đẩy, lòng vòng giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị.

### **5.5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan**

#### **5.5.1. Tuân thủ sự lãnh đạo của Thành ủy**

Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của HĐND. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đảng Đoàn HĐND thành phố, đảm bảo sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Thành ủy đối với HĐND thành phố trên các mặt: về cơ cấu tổ chức, nhân sự lãnh đạo Thường trực, các Ban HĐND và nâng cao chất lượng văn phòng tham mưu giúp việc; về quyết định những chủ trương, biện pháp quan trọng để phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển; về đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát và thực thi những kiến nghị sau giám sát của HĐND thành phố. Nghiên cứu ban hành Nghị quyết của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động giám sát của HĐND các cấp.

HĐND thành phố luôn luôn tuân thủ sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, thường xuyên duy trì mối quan hệ với các Ban Đảng Thành ủy. Trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ, HĐND thành phố phải xuất phát từ quan điểm, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng đối với các nội dung, biện pháp chỉ đạo điều hành có liên quan đến tổ chức hoạt động của HĐND thành phố. Tham mưu đề xuất về

chủ trương, định hướng, mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để Ban chấp hành đảng bộ thành phố ban hành Nghị quyết, Thông báo kết luận...

Trên cơ sở các nghị quyết, kết luận của Thành ủy có liên quan đến HĐND, HĐND thành phố đưa vào Nghị quyết để tổ chức thực hiện.

Dảm bảo tập trung thống nhất dưới sự lãnh đạo của Thành ủy đối với các hoạt động của HĐND, đồng thời kịp thời đề xuất giải pháp, kiến nghị với Thành ủy chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề phát sinh từ thực tiễn, đặc biệt là những vấn đề mà cử tri và nhân dân quan tâm.

#### 5.5.2. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa HĐND – UBND – Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan hữu quan



*Hội nghị ký kết Quy chế phối hợp nhiệm kỳ 2016-2021*

Tăng cường giữ mối liên hệ, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, nhất là với Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong hoạt động giám sát, tạo điều kiện cho đại biểu HĐND thành phố trao đổi về kiến thức pháp luật, về tình hình chấp hành pháp luật nói chung cũng như trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động giám sát, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của HĐND; rèn luyện kỹ năng thu thập, phân tích, đánh giá thông tin nhằm phục vụ công tác giám sát. Qua đó, nâng cao năng lực giám sát để làm đúng, làm đủ các quy định pháp luật về hoạt động giám sát của HĐND.

Trong cơ chế hiện nay, chức năng giám sát được giao cho nhiều chủ thể khác nhau, mỗi chủ thể có một nhiệm vụ giám sát khác nhau nhưng tất cả đều có chung

mục đích bảo đảm tăng cường pháp chế, giữ vững trật tự xã hội và bảo vệ pháp luật nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cũng cố quốc phòng - an ninh. Do vậy, trong hoạt động giám sát HDND thành phố cần chú trọng phối hợp với các chủ thể giám sát khác, với các cấp các ngành để tăng cường mối quan hệ phối hợp, tránh sự chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giám sát.

#### 5.5.2.1. Mối quan hệ giữa Thường trực HDND với các ban HDND và các tổ đại biểu HDND thành phố

Thường trực HDND thành phố thường xuyên điều hoà, phối hợp chương trình giám sát của các Ban HDND thành phố để đảm bảo chương trình giám sát của Thường trực HDND và các Ban của HDND thành phố không trùng lắp về mặt nội dung, thời gian, địa điểm, nhằm tránh gây phiền hà cho tổ chức, đơn vị được giám sát, đảm bảo hoạt động giám sát được triển khai sâu, rộng và hiệu quả cao. Thường trực HDND thành phố quan tâm, chú trọng đến hoạt động giám sát của các Ban, tham dự các cuộc họp của các Ban để bàn chương trình công tác, chuẩn bị kế hoạch giám sát của các Ban, cho ý kiến về những lĩnh vực, nội dung cần quan tâm theo dõi, giám sát; thống nhất kế hoạch hoạt động của từng Ban. Trong hoạt động giám sát, Thường trực HDND thành phố lưu ý các Ban phải đi thực tế, phải nắm được thực chất vấn đề, có sự phân tích, so sánh, đánh giá cụ thể tình hình, tìm nguyên nhân và đề xuất giải pháp bằng văn bản. Đồng thời có sự phân công, giao nhiệm vụ theo dõi kết quả thực hiện kết luận sau giám sát.

#### 5.5.2.2. Mối quan hệ giữa HDND – UBND – Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các phòng, ban, ngành thành phố

- Thực hiện qui chế phối hợp giữa HDND, UBND với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố một cách nghiêm túc.

- Thường trực HDND và các Ban của HDND thành phố tham gia đầy đủ các cuộc họp của UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức khác của thành phố khi được mời.

- Các ban, ngành nhất là cơ quan Tư pháp, các cơ quan chuyên môn phải cung cấp đầy đủ thông tin hoạt động hàng quý, hàng tháng cho HDND. Có như vậy, cùng với nguồn thông tin khác (do nhân dân phản ánh, qua phương tiện thông tin đại chúng...) HDND mới có đủ căn cứ xác định các đối tượng và nội dung cần tập trung giám sát...

- Ủy ban nhân dân, các Phòng, Ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam thành phố tham gia hoạt động giám sát, khảo sát cùng với Thường trực HDND, các Ban HDND để tăng thêm giá trị sức mạnh tư vấn trong các kết luận giám sát làm cho đối tượng bị giám sát thấy rõ hơn hành vi của mình. Từ đó nội dung giám sát có thể không phải đưa ra kỳ họp HDND nhưng vẫn được các cơ quan nghiêm chỉnh chấp hành.

- Phối hợp, tham gia tổ chức tốt các hội nghị phản biện xã hội, nhằm nâng cao chất lượng xây dựng các chương trình, dự án, đề án, mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đề nghị các đoàn thể thành phố tham gia các cuộc tiếp xúc cử tri và các cuộc giám sát có liên quan.

#### **5.5.2.3. Mối quan hệ giữa HĐND thành phố với Đảng ủy, HĐND, UBND, mặt trận và các đoàn thể các phường**

- HĐND thành phố cần tăng cường hơn nữa mối quan hệ với cấp ủy Đảng, HĐND, UBND, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể ở các phường, thông qua các tổ chức này, để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân đồng thời đưa ra các quyết nghị đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. HĐND thành phố tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ hoạt động HĐND các phường. Thực hiện nghiêm túc các hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND thành phố với Thường trực HĐND các phường định kỳ theo kế hoạch đã đề ra.

- Trên cơ sở đó, HĐND thành phố đề nghị các cấp ủy Đảng lãnh đạo các địa phương thực hiện các Nghị quyết, kết luận, kiến nghị của Thường trực HĐND, các Ban HĐND đề ra đạt kết quả. Đồng thời tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động HĐND và giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND các cấp.

#### **5.5.2.4. Mối quan hệ giữa HĐND thành phố với Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh**

- HĐND thành phố tăng cường mối quan hệ khăng khít, mật thiết với HĐND tỉnh. Tham gia giao ban trực báo, báo cáo các văn bản các kỳ họp HĐND thành phố đầy đủ với Thường trực HĐND tỉnh

- Tham gia nghiêm túc với đoàn giám sát của HĐND tỉnh giám sát tại địa phương, đồng thời kết hợp thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình, như vậy, vừa tránh được chồng chéo, vừa tranh thủ được trí tuệ của các đại biểu HĐND tỉnh trong việc tháo gỡ những vướng mắc cho địa phương, giảm bớt việc gây phiền hà cho các đơn vị được giám sát.

#### **5.5.2.5. HĐND thành phố tăng cường phối hợp với các đơn vị được giám sát**

Các đơn vị được giám sát tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất cũng như các nội dung, địa điểm phục vụ giám sát. Khi báo cáo các nội dung giám sát đề nghị các đơn vị phải quán triệt quan điểm khách quan, trình bày đúng thực trạng hoạt động của cơ quan đơn vị mình theo hướng đi vào thực chất hiệu quả của công việc, hạn chế hình thức như hiện nay. Trong quá trình phối hợp, HĐND phải chỉ rõ cho các đơn vị thấy rằng: giám sát là để phát hiện, khắc phục tồn tại, để công việc

của mỗi cơ quan đơn vị ngày càng tốt hơn, là động lực để phát triển, không vì mục đích khác.

### **5.6. Nâng cao công tác tham mưu giúp việc hoạt động HĐND**

Không ngừng kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức của Văn phòng đảm bảo về số lượng và chất lượng để thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho HĐND, Thường trực, các Ban HĐND. Bố trí cán bộ giúp việc cho Thường trực HĐND thành phố, bao gồm: 01 Chánh Văn phòng phụ trách chính; 01 Phó Chánh Văn phòng trực tiếp xử lý, tham mưu giúp việc HĐND và 01 chuyên việc tham mưu, giúp việc trực tiếp hoạt động HĐND. Tùy theo nội dung, công việc cụ thể của HĐND để phân công cán bộ, công chức phụ trách kiêm nhiệm.

Thường xuyên cử cán bộ tham mưu, giúp việc cho HĐND tham gia các lớp đào tạo, tập huấn liên quan đến các hoạt động của HĐND.



*Văn phòng họp triển khai các nhiệm vụ đảm bảo hoạt động HĐND thành phố*

Bản thân mỗi cán bộ, công chức Văn phòng phải chủ động tự nghiên cứu, học tập trau dồi kiến thức, kỹ năng cho mình để nâng cao hiệu quả công tác; quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ có trình độ chuyên môn sâu, có tư duy đổi mới và sáng tạo, đây là những yếu tố có ý nghĩa quyết định đến khả năng hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng cơ quan Văn phòng ngày càng vững mạnh, góp phần từng bước đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động HDND thành phố.

**PHẦN III  
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

HĐND là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, do Nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên. HĐND quyết định các vấn đề của địa phương theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của HĐND.

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND theo quy định tại Điều 26, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, thời gian qua HĐND thành phố Đông Hà đã có nhiều đổi mới, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, từng bước làm tốt vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. HĐND thành phố đã xem xét quyết định những chủ trương, biện pháp quan trọng để phát huy tiềm năng lợi thế của địa phương, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân thành phố. HĐND thành phố thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của Thường trực HĐND, Uỷ ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐND thành phố, giám sát việc tuân theo pháp luật của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và của công dân ở địa phương, góp phần tích cực, đẩy mạnh phát triển KT – XH, quốc phòng an ninh của thành phố.

Mặc dù đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, nhưng trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐND thành phố Đông Hà vẫn còn một số khó khăn nhất định, chưa đạt được yêu cầu mong muốn, cụ thể nội dung đánh giá thực trạng chất lượng về hoạt động của HĐND thành phố của đề tài đã phân tích. Vì vậy, đòi hỏi HĐND thành phố cần tiếp tục đổi mới trên các nội dung tổ chức kỳ họp HĐND thành phố, hoạt động giám sát của HĐND thành phố, tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố, tiếp công dân, giám sát việc giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, công tác phối hợp với các cơ quan liên quan, chất lượng tham mưu giúp việc hoạt động HĐND thành phố

Vì vậy, trên cơ sở thực tiễn hoạt động của HĐND thành phố Đông Hà thời gian qua và tổng hợp phiếu khảo sát điều tra xã hội học; đề tài đã phân tích, đánh giá những kết quả đạt được và một số mặt còn khó khăn, hạn chế trong hoạt động của HĐND thành phố, từ đó đề xuất một số giải pháp sát với thực tiễn để nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND thành phố trong thời gian tới nhằm cùng với chính quyền địa phương xây dựng các Nghị quyết của HĐND, nhằm huy động các nguồn lực, khai thác các tiềm năng, lợi thế để xây dựng Đông Hà trở thành đô thị loại 2 trước năm 2020.

## 2. Kiến nghị

### 2.1. Đối với Trung ương

- Hiện nay đại đa số đại biểu HĐND thành phố hoạt động kiêm nhiệm vừa làm nhiệm vụ đại biểu vừa là cán bộ công chức trong bộ máy Nhà nước. Vì vậy, tính độc lập phần nào bị ảnh hưởng, khó phát huy hết trách nhiệm của người đại biểu, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân. Do đó, cần quy định tăng số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách, nhất là đối với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND thành phố, Tổ trưởng các Tổ đại biểu đại diện cho khu vực bầu cử; đồng thời ban hành bộ tiêu chí đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đại biểu HĐND và các chức danh được HĐND bầu.

- Về quy định chức danh Trưởng các ban HĐND cấp huyện có thể là đại biểu hoạt động chuyên trách và là thành viên Thường trực HĐND; Phó Trưởng ban là đại biểu hoạt động chuyên trách nhưng không phải là thành viên Thường trực HĐND, dẫn đến hoạt động của các ban gặp khó khăn, do tính chất kiêm nhiệm, áp lực công việc cơ quan nên Trưởng ban không có điều kiện sâu sát để thực hiện nhiệm vụ của ban HĐND... Đề nghị bổ trí Trưởng ban hoạt động chuyên trách, phương án trước mắt bổ sung phân công nhiệm vụ của các Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách vào quy chế hoạt động của Thường trực HĐND.

- Việc quy định về chức năng giám sát của tổ đại biểu HĐND tại Điều 83-Mục 4, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND là hoàn toàn mới, cần có những quy định rõ ràng, cụ thể hơn về cơ chế giám sát của tổ đại biểu, nhằm tránh tình trạng chồng lấn, trùng lặp về thời gian, đối tượng chịu sự giám sát. Mặc khác, hiện nay theo quy định, văn bản do các Ban HĐND phát hành được đóng dấu của HĐND, còn văn bản của Tổ đại biểu thì chưa có quy định (thông thường được đóng dấu cơ quan của Tổ trưởng Tổ đại biểu). Như vậy, nếu quy định thẩm quyền giám sát cho Tổ đại biểu thì văn bản thông báo về chương trình giám sát và kết quả giám sát sẽ được đóng dấu như thế nào. Đề nghị bổ sung hướng dẫn để thực hiện.

- Hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực, các ban và tổ đại biểu, đại biểu HĐND cấp huyện đã được tăng cường. Song, hiện chưa có chế tài xử lý đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau giám sát. Đề nâng cao hiệu lực, đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành quy trình, thủ tục giám sát và chế tài xử lý sau giám sát của HĐND một cách cụ thể, đặc biệt là quy trình giám sát của tổ đại biểu và đại biểu HĐND để thực hiện.

- Về bộ máy tham mưu giúp việc hoạt động HĐND cấp huyện theo Điều 127, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND và UBND cấp huyện”. Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện vừa tham mưu giúp việc hoạt động điều hành của UBND, vừa giúp việc trong hoạt động của HĐND nên có những hạn chế nhất định, tính độc lập không cao, đề nghị Trung ương có sự xem xét; đồng thời hướng dẫn, quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền

hạn và việc thực hiện công tác tham mưu, giúp việc hoạt động của HĐND, UBND cấp xã, phường theo Luật tổ chức chính quyền địa phương.

### 2.2. Đối với tỉnh

- Các đại biểu HĐND tỉnh bầu tại các địa bàn có sự quan tâm sắp xếp thời gian, bố trí lịch để tham gia TXCT để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri. Kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố theo thẩm quyền, thông qua các báo cáo tổng hợp của Thường trực HĐND thành phố.

- Hoạt động tiếp công dân của đại biểu HĐND được quy định trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Tiếp công dân là hết sức cần thiết, tạo thêm kênh thông tin để đại biểu tiếp xúc, gắn bó với cử tri. Nhưng, thực tiễn triển khai cho thấy hoạt động này không hề dễ dàng mà rất khó khăn, phức tạp. Bởi lẽ, khác với hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động tiếp công dân đòi hỏi đại biểu phải có nhiều kỹ năng hơn, bản lĩnh hơn; phải am hiểu pháp luật nhiều hơn; và phải tiếp cận, tìm hiểu những nội dung hết sức cụ thể... như vậy mới có thể tiếp công dân hiệu quả và tạo dựng niềm tin của công dân vào đại biểu, vào chính quyền nhà nước. Vì vậy, đề nghị HĐND tỉnh tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đại biểu các kỹ năng tiếp công dân; đồng thời phải cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết để phục vụ đại biểu tiếp công dân.

### 2.3. Đối với thành phố

- Tăng cường và đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức, hoạt động của HĐND là nhân tố hết sức quan trọng góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND. Thực tế cho thấy trong thời gian qua được sự quan tâm lãnh đạo của Thành ủy HĐND thành phố đã phát huy được vai trò và hoạt động đạt hiệu quả cao. Sự lãnh đạo của Đảng từ việc quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo và sử dụng đội ngũ kế cận để tham gia Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Đại biểu HĐND; công tác hiệp thương, lựa chọn người ứng cử đại biểu HĐND; phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với hoạt động của HĐND để bảo đảm HĐND phát huy được vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

- Thường trực HĐND và các Ban HĐND thành phố tăng cường các hoạt động giám sát, khảo sát theo luật định, đặc biệt là thực hiện giám sát chuyên đề đối với các vấn đề còn khó khăn, bức xúc, cử tri và dư luận quan tâm; chủ động khảo sát, thu thập thông tin phục vụ cho công tác thẩm tra, định hướng cho các đại biểu HĐND tại các kỳ họp. Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của Thường trực HĐND thành phố trong hoạt động tiếp dân và xử lý đơn KNTC của công dân. Theo đó, Thường trực HĐND thành phố thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc Tổ trưởng tổ đại biểu HĐND tỉnh trong việc phân công, bố trí đại biểu tiếp công dân;

- Đề nghị UBND thành phố tham gia đầy đủ các Hội nghị TXCT và cử đại diện lãnh đạo các Phòng chuyên môn liên quan tham gia TXCT để làm rõ các nội dung liên quan mà cử tri quan tâm; chỉ đạo giải quyết đảm bảo thời hạn các kiến nghị phản ánh của cử tri theo thẩm quyền, thông qua các báo cáo tổng hợp của

Thường trực HĐND thành phố; tiếp tục phát huy trách nhiệm chuẩn bị kỹ lưỡng các nội dung báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp;

- Đề nghị UBMTTQVN và các đoàn thể thành phố đến các phường tăng cường công tác vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia các hội nghị TXCT; làm tốt công tác tổ chức hội nghị TXCT. Tích cực tuyên truyền, vận động hội viên đoàn viên và nhân dân triển khai có hiệu quả các Nghị quyết do HĐND thành phố thông qua; tổ chức phản biện xã hội đối với các đề án trước khi trình HĐND thành phố thông qua, nhất là các đề án liên quan đến nhân dân.

- Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đại biểu về kỹ năng công tác đại biểu HĐND nói chung, nhất là kỹ năng hoạt động, kỹ năng tiếp công dân và kỹ năng tiếp xúc cử tri nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế hiện nay.

#### 2.4. Đại biểu HĐND thành phố

Đại biểu HĐND thành phố có vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND, đến với dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và bảo vệ quyền hợp pháp, chính đáng của nhân dân là trách nhiệm của người Đại biểu nhân dân. Bản thân các đại biểu phải không ngừng tự rèn luyện để nâng cao kỹ năng hoạt động bằng cách thường xuyên học tập, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu tài liệu, thâm nhập thực tiễn, nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật; tình hình kinh tế- xã hội ở địa phương để tuyên truyền và giải đáp cho cử tri; đôn đốc theo dõi việc các cơ quan có thẩm quyền trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Hiện nay hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND chủ yếu tập trung vào trước và sau kỳ họp của HĐND, một số đại biểu chưa chú trọng, quan tâm đúng mức đối với hoạt động tiếp xúc cử tri, do đó việc nghiên cứu tài liệu, cập nhật thông tin để có thể tiếp thu, trả lời giải đáp các nội dung cử tri quan tâm còn hạn chế. Đại biểu phải xem đây là công việc thường xuyên, không chỉ trước và sau kỳ họp mà cần lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân mọi lúc, mọi nơi nhằm nắm bắt các vấn đề bức xúc chính đáng của cử tri, kịp thời phản ánh tại kỳ họp, kiến nghị các cơ quan hữu quan giải quyết, các đại biểu phải tự hoàn thiện để phát huy tốt hơn vai trò của một đại biểu nhân dân, xứng đáng với niềm tin mà nhân dân đã gửi gắm. Tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn và các kỹ năng (tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, nắm bắt thông tin, kỹ năng chất vấn, giám sát,...) để từng bước đáp ứng yêu cầu của người đại biểu dân cử; đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

**Phụ lục 1**

**Số liệu thống kê diện tích, dân số, mật độ dân số các phường**

<b>Đơn vị</b>	<b>Số khu phố</b>	<b>Diện tích (km<sup>2</sup>)</b>	<b>Dân số trung bình năm 2016</b>	<b>Mật độ dân số (người /km<sup>2</sup>)</b>
<b>Toàn thành phố</b>	<b>83</b>	<b>72,085</b>	<b>90.491</b>	<b>1.238</b>
Phường 1	10	2,5949	21.353	8.229
Phường 2	10	2,0052	4.972	2.480
Phường 3	8	19,1586	7.234	378
Phường 4	5	5,1616	4.898	949
Phường 5	11	3,6365	23.638	6.500
Phường Đông Thanh	11	4,8398	4.294	878
Phường Đông Giang	10	6,2928	5.395	857
Phường Đông Lễ	10	9,3948	8.352	889
Phường Đông Lương	8	20,0010	10.402	520

(Nguồn: Niên giám thống kê thành phố Đông Hà năm 2016)

**Phụ lục 2**

**Biểu 2.5.1.1. Số lượng, chất lượng**

**đại biểu HĐND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021**

STT	Nội dung	Số lượng đầu nhiệm kỳ	Số lượng tính đến 7/2017
A	<b>Số đại biểu được bầu</b>	30	29
B	<b>Số đại biểu trúng cử</b>	30	29
1	<b>Cơ cấu giới tính</b>		
1.1	Nữ	9	9
1.2	Nam	21	20
2	<b>Ngành nghề</b>		
2.1	Cán bộ công chức Nhà nước	20	19
2.2	Chuyên trách công tác Đảng	2	2
2.3	Chuyên trách công tác MTTQ, Đoàn thể	6	6
2.4	Tôn giáo	01	01
2.5	Ngành nghề khác	01	01
3	<b>Trình độ học vấn</b>		
3.1	Trung học cơ sở	30	29
3.2	Trung học phổ thông	30	29
4	<b>Trình độ chuyên môn</b>		
4.1	Trung cấp	0	0
4.2	Đại học, cao đẳng	27	27
4.3	Sau đại học	3	2

**Đề tài: Nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2016-2021**

<b>5</b>	<b>Trình độ lý luận chính trị</b>		
5.1	Sơ cấp	-	-
5.2	Trung cấp	12	11
5.3	Cao cấp, đại học	16	16
<b>6</b>	<b>Độ tuổi</b>		
6.1	Dưới 35 tuổi	3	3
6.2	Từ 35 đến 50 tuổi	20	19
6.3	Trên 50	7	7

**Phụ lục 3**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT**

Phục vụ cho việc xây dựng Đề tài khoa học

“Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021”

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-BTH ngày 15/3/2017 của Ban Thực hiện đề tài của HĐND thành phố về “Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021”, các bộ phận liên quan đã xây dựng Phiếu khảo sát và tổ chức lấy ý kiến các thành phần được duyệt, kết quả đến ngày 30/5/2017 như sau:

- Tổng số phiếu khảo sát phát ra: **89**
- Số người đã tham gia ý kiến: **87 (tương đương 98% so với phiếu phát ra)**

<b>Nội dung khảo sát</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
<b>I. Nhữn thông tin chung:</b>		
<b>1. Trình độ chuyên môn:</b>		
Trên đại học	8	9,20
Đại học	71	81,61
Cao đẳng, trung học	5	5,75
Trình độ khác	3	3,45
<b>2. Trình độ chính trị:</b>		
Cử nhân, cao cấp	31	35,63
Trung cấp	54	62,07
Sơ cấp	2	2.30
<b>II. Thể hiện sự quan tâm, theo dõi của Ông( Bà)đối với hoạt động của HĐND thành phố:</b>		
1. Rất quan tâm	68	78.16
2. Có quan tâm	19	21.84
3. Ít quan tâm	0	0.00
<b>III. Sự quan tâm của Ông (Bà)đối với hoạt động của HĐND thông qua việc nghiên cứu các quy định pháp luật:</b>		
1. Đã đọc và nghiên cứu khá kỹ về Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân;	57	65.52
2. Có nắm bắt về Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và Luật hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân thông qua Hội nghị tập huấn tại Thành phố, phương tiện thông tin đại chúng	27	31.03

Nội dung khảo sát	Kết quả	Tỷ lệ (%)
3. Có đọc qua về Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và Luật hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân không nghiên cứu kỹ vì không phải nhiệm vụ chuyên môn	3	3.45
4. Muốn tìm hiểu về Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và Luật hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân nhưng không có điều kiện	0	0.00
<b>IV. Mức độ hài lòng của Ông ( Bà) về hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố</b>		
1. Hiệu quả hoạt động của HĐND thành phố đảm bảo yêu cầu đặt ra	84	96.55
2. Hiệu quả hoạt động của HĐND thành phố chưa đảm bảo yêu cầu đặt ra	3	3.45
<b>V. Mức độ hài lòng của Ông( Bà) về hoạt động của HĐND thành phố tại các kỳ họp HĐND</b>		
1. Rất hài lòng về các hoạt động tại kỳ họp	54	62.07
2. Khá hài lòng về các hoạt động tại kỳ họp	33	37.93
3. Không được hài lòng về một số hoạt động tại kỳ họp	0	0.00
<b>VI. Nhận xét của Ông( Bà) về vai trò của đại biểu HĐND thành phố trong hoạt động giám sát tại các kỳ họp HĐND</b>		
1. Các đại biểu HĐND thành phố đã phát huy vai trò trách nhiệm trong hoạt động giám sát tại các kỳ họp HĐND	59	67.82
2. Các đại biểu HĐND thành phố chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong hoạt động giám sát tại các kỳ họp HĐND	11	12.64
3. Một số đại biểu HĐND thành phố chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong hoạt động giám sát tại các kỳ họp HĐND	17	19.54
<b>VII. Nhận xét của Ông( Bà) về hoạt động chất vấn của đại biểu HĐND thành phố tại các kỳ họp HĐND</b>		0.00
<b>1. Về trách nhiệm của đại biểu HĐND:</b>		
1.1. Các đại biểu HĐND thành phố đã phát huy vai trò trách nhiệm trong hoạt động chất vấn tại các kỳ họp HĐND	56	64.37
1.2. Một số đại biểu HĐND thành phố chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong hoạt động chất vấn tại các kỳ họp HĐND	31	35.63
<b>2. Về hoạt động chất vấn tại kỳ họp:</b>		
2.1. Hoạt động chất vấn tại các kỳ họp HĐND thành phố đảm bảo yêu cầu đề ra	66	75.86
2.2. Hoạt động chất vấn chất vấn tại các kỳ họp HĐND thành phố vẫn còn hình thức, chất lượng chưa cao	21	24.14

Nội dung khảo sát	Kết quả	Tỷ lệ (%)
<b>VIII. Nhận xét của Ông (Bà) về hoạt động trả lời chất vấn của lãnh đạo UBND thành phố và các cơ quan chuyên môn tại các kỳ họp HĐND</b>		
<b>1. Trả lời chất vấn của lãnh đạo UBND thành phố:</b>		
1.1. Việc trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND được lãnh đạo UBND trả lời rõ ràng, đáp ứng yêu cầu đặt ra	87	100.00
1.2. Việc trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND được lãnh đạo trả lời chưa rõ ràng, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra	0	0.00
<b>2. Trả lời chất vấn của lãnh đạo các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố:</b>		
2.1. Việc trả lời chất vấn tại các kỳ họp HĐND được đại diện các Phòng chuyên môn trả lời rõ ràng, trọng tâm vấn đề, đảm bảo yêu cầu đề ra	59	67.82
2.2. Việc trả lời chất vấn tại các kỳ họp HĐND được đại diện các Phòng chuyên môn trả lời chưa rõ, chưa trọng tâm vấn đề, thiên về giải trình, thiếu giải pháp cụ thể	28	32.18
<b>IX. Hoạt động tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố tại cơ sở</b>		
1. Rất quan trọng	68	78.16
2. Khá quan trọng	19	21.84
3. Không quan trọng	0	0.00
<b>X. Mức độ hài lòng về chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND:</b>		
1. Chất lượng cao	29	33.33
2. Chất lượng cơ bản đạt yêu cầu	57	65.52
3. Chưa đạt yêu cầu	1	1.15
<b>XI. Ý kiến của cử tri về hoạt động tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố</b>		
<b>1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tham gia tiếp xúc cử tri</b>		
1.1. Đại biểu HĐND tham gia TXCT đầy đủ trước và sau kỳ họp	72	82.76
1.2. Đại biểu HĐND tham gia TXCT chưa đầy đủ trước và sau kỳ họp	15	17.24
<b>2. Đại biểu HĐND thành phố báo cáo trước cử tri về các nội dung trước và sau kỳ họp:</b>		
2.1. Đại biểu HĐND báo cáo đầy đủ, thuyết phục	34	39.08
2.2. Đại biểu HĐND báo cáo đầy đủ, đạt yêu cầu đề ra	44	50.57
2.3. Một số Đại biểu HĐND báo cáo trước cử tri còn dài, thiếu trọng tâm hoặc biếu đạt còn hạn chế, thiếu thuyết phục	9	10.34

Nội dung khảo sát	Kết quả	Tỷ lệ (%)
<b>3. Việc Đại biểu HĐND TP nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri tại đơn vị bầu cử:</b>		
3.1. <i>Dai biểu thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri</i>	59	67.82
3.2. <i>Dai biểu chưa thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri</i>	5	5.75
3.3. <i>Một số ít Đại biểu chưa thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri</i>	18	20.69
3.4. <i>Dai biểu HĐND chưa nắm bắt, thu thập, phản ánh hết ý kiến, nguyện vọng của cử tri</i>	5	5.75
<b>4. Số lượng cử tri tham gia các Hội nghị tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố:</b>		
4.1. <i>Cử tri tham gia đông</i>	7	8.05
4.2. <i>Cử tri tham gia chưa đông</i>	61	70.11
4.3. <i>Cử tri tham gia quá ít</i>	13	14.94
4.4. <i>Một số điểm cử tri tham gia quá ít</i>	6	6.90
<b>5. Thời gian , địa điểm tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố</b>		
5.1. <i>Thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri được TT. HĐND và UBMTTQVN thành phố xây dựng phù hợp với tình hình thực tế</i>	68	78.16
5.2. <i>Thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri chưa được TT. HĐND và UBMTTQVN thành phố bố trí phù hợp</i>	19	21.84
<b>6. Về công tác tổ chức tại các điểm tiếp xúc cử tri:</b>		
6.1. <i>Công tác tổ chức đạt yêu cầu đề ra</i>	84	96.55
6.2. <i>Công tác tổ chức chưa đạt yêu cầu đề ra</i>	3	3.45
<b>7. Việc giải quyết các kiến nghị của cử tri sau buổi tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND thành phố:</b>		
7.1. <i>Các kiến nghị được các cơ quan hữu quan giải quyết kịp thời</i>	57	65.52
7.2. <i>Các kiến nghị chưa được các cơ quan hữu quan giải quyết kịp thời</i>	7	8.05
7.3. <i>Các kiến nghị của cử tri được các cơ quan hữu quan quan tâm giải quyết song còn chậm</i>	23	26.44
<b>XII. Hoạt động tiếp công dân, việc giải quyết đơn thư của công dân</b>		
<b>1. Hoạt động tiếp công dân:</b>		
1.1. <i>Hoạt động tiếp công dân từ thành phố đến các phường được tổ chức đảm bảo theo quy định của pháp luật</i>	61	70.11

Nội dung khảo sát	Kết quả	Tỷ lệ (%)
1.2. Hoạt động tiếp công dân được Chính quyền địa phương từ thành phố đến phường quan tâm chú trọng	21	24.14
1.3. Hoạt động tiếp công dân chưa được Chính quyền địa phương từ thành phố đến phường quan tâm đúng mức	5	5.75
<b>2. Việc giải quyết đơn thư của công dân</b>		
2.1. Công tác giải quyết đơn thư của công dân được UBND thành phố, UBND phường tập trung giải quyết kịp thời	55	63.22
2.2. Công tác giải quyết đơn thư của công dân chưa được UBND thành phố, UBND phường tập trung giải quyết kịp thời	1	1.15
2.3. Công tác giải quyết đơn thư của công dân đã được UBND thành phố, UBND phường quan tâm giải quyết song còn chậm	31	35.63
<b>XIII. Quan điểm của ông (bà) trong việc Thường trực HĐND thành phố xây dựng đề tài khoa học” nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND thành phố nhiệm kỳ 2016-2021”:</b>		
1. Rất cần thiết	58	66.67
2. Cần thiết	28	32.18
3. Không cần thiết	1	1.15
<b>XIV. Quan điểm của ông( bà) về các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2016-2021</b>		
<b>1. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động kỳ họp HĐND thành phố</b>		
1.1. Nâng cao vai trò của Thường trực HĐND thành phố trong phân công chuẩn bị nội dung và tổ chức điều hành kỳ họp, quyết định kết quả kỳ họp	69	79.31
1.2. Nâng cao vai trò của đại biểu HĐND thành phố quyết định chất lượng, hiệu quả trong hoạt động kỳ họp HĐND thành phố	62	71.26
<b>2. Giải pháp nâng cao chất lượng giám sát của HĐND thành phố</b>		
2.1 Nâng cao năng lực giám sát của Thường trực HĐND thành phố	67	77.01
2.2. Nâng cao năng lực giám sát của các Ban HĐND thành phố	62	71.26
2.3. Nâng cao năng lực giám sát của đại biểu HĐND, Tổ đại biểu HĐND	78	89.66
2.4. Nâng cao chất lượng xem xét, thẩm tra các báo cáo	58	66.67
2.5. Nâng cao chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp	69	79.31
2.6. Đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn đi giám sát tại các cơ quan, đơn vị và địa phương	56	64.37
<b>3. Giải pháp nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố</b>		

Nội dung khảo sát	Kết quả	Tỷ lệ (%)
3.1. Nhận thức đúng và đầy đủ về hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND và các cơ quan hữu quan	59	67.82
3.2. Phát huy tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, nghiên cứu và rèn luyện để thực hiện tốt nhiệm vụ của người đại biểu HĐND	65	74.71
3.3. Đại biểu HĐND thành phố cần nắm vững các thông tin cần thiết nhằm phục vụ hoạt động TXCT	57	65.52
3.4. Thường xuyên đổi mới hình thức TXCT của đại biểu HĐND thành phố; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động TXCT định kỳ trước, sau kỳ họp	66	75.86
3.5. Đại biểu HĐND cần nắm chắc ý kiến, kiến nghị cử tri tại đơn vị bầu cử; tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện các nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri của Lãnh đạo UBND thành phố và UBND Phường	74	85.06
3.6. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cử tri trong việc tham gia tiếp xúc cử tri	59	67.82
<b>4. Giải pháp nâng cao chất lượng, kỹ năng tiếp công dân; giám sát việc giải quyết đơn thư của công dân</b>		
4.1. Quán triệt thực hiện các văn bản Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật (Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo.... )	67	77.01
4.2. Tăng cường công tác giám sát việc thi hành Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo	52	59.77
4.3. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo do Thường trực HĐND thành phố chuyển đến	75	86.21
4.4. Tăng cường và tổ chức thực hiện tốt việc giám sát chuyên đề giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân theo quy định	57	65.52
4.5. Tăng cường cán bộ làm công tác tham mưu giúp Thường trực HĐND tiếp dân, xử lý đơn thư.	39	44.83
<b>5. Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan</b>		
5.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của HĐND thành phố	68	78.16
5.2. Tăng cường giữ mối liên hệ, phối hợp chặt chẽ giữa HĐND -UBND - UBMTTQVN thành phố với các cơ quan hữu quan	70	80.46
<b>6. Giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của bộ máy giúp việc cho HĐND thành phố</b>		

**Đề tài: Nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2016-2021**

Nội dung khảo sát	Kết quả	Tỷ lệ (%)
6.1. Kiện toàn bộ máy tham mưu, giúp việc của HĐND thành phố theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, phân công phân nhiệm rõ ràng	68	78.16
6.2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kỹ luật, kỹ cương trong hoạt động tham mưu, phục vụ	63	72.41

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
5. Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20 tháng 11 năm 2015;
6. Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;
7. Tập Đại biểu dân cử với vai trò giám sát – NXB Chính trị - hành chính năm; xuất bản năm 2013;
8. Tài liệu bồi dưỡng Đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2016 – 2021; NXB Đại học Quốc gia Hà Nội; xuất bản năm 2016;
9. Quy chế hoạt động của HĐND ban hành kèm theo Quyết định số 753/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của UBTư Quốc hội khoá XI;
10. Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh Quảng Trị khóa VII, nhiệm kỳ 2016-2021;
11. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đông Hà, lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015-2020;
12. Quy chế hoạt động của HĐND thành phố Đông Hà khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021;
13. Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Đông Hà nhiệm kỳ 2016 - 2021;
14. Quy định hoạt động của Thường trực HĐND thành phố Đông Hà khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021;
15. Đề tài khoa học “Đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố Đông Hà” của Thường trực HĐND thành phố khóa X;
16. Đề tài khoa học “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu hội đồng nhân dân thành phố Đông Hà” của Thường trực HĐND thành phố khóa X;
17. Niên giám thống kê thành phố Đông Hà năm 2016.

## BAN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

### 1. Chủ nhiệm đề tài

Ông Nguyễn Đăng Quang - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố.

### 2. Các cộng tác viên

- Ông: Phan Cao Lợi - Ủy viên BTV Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND thành phố - Phó Chủ nhiệm đề tài.

- Bà Phạm Thị Bích Ngọc - Thành ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND thành phố: Phó Chủ nhiệm.

- Ông Hồ Sỹ Trung - Ủy viên BTV Thành ủy, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy, Trưởng ban Kinh tế - Xã hội: Thành viên.

- Bà Phan Thị Hà - Thành ủy viên, Trưởng Ban Pháp chế: Thành viên.

- Ông Hồ Sỹ An - Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội: Thành viên.

- Ông Lê Quang Việt Sơn - Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố: Thành viên.

- Ông Nguyễn Đức Hải - Chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND thành phố: Thành viên.

- Bà Phạm Thị Thúy Hằng - Chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND thành phố: Thành viên.

- Bà Hoàng Thị Quỳnh Trang - Chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND thành phố: Thành viên.

## **MỤC LỤC**

<b>PHẦN I. ĐẶT VÂN ĐỀ</b>	1
I. Lí do thực hiện đề tài	1
II. Mục đích nghiên cứu và nội dung nghiên cứu	2
III. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
IV. Phương pháp nghiên cứu	2
<b>PHẦN II.</b>	3
<b>NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU</b>	3
Chương 1	3
CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN	3
1.1. Chính quyền địa phương	3
1.2. HĐND thành phố	4
1.2.1. Nhiệm vụ quyền hạn của HĐND thành phố	4
1.2.1.1 Nhiệm vụ quyền hạn của Thường trực HĐND thành phố	5
1.2.1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của các Ban HĐND	6
1.2.1.3. Nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND	7
1.2.1.4. Nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của các Đại biểu HĐND	7
1.2.2. Hoạt động của HĐND thành phố	8
1.2.2.1. Hoạt động kỳ họp HĐND	8
1.2.2.2. Hoạt động giám sát của HĐND	9
1.2.2.3. Hoạt động tiếp xúc cử tri	10
Chương 2	12
ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI,	12
QUỐC PHÒNG AN NINH THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ	12
2.1. Điều kiện tự nhiên	12
2.2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển	14
2.3. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh thành phố 5 năm 2011-2016 và 6 tháng đầu năm 2017	15
2.3.1. Tình hình kinh tế	15
2.3.2. Văn hoá và xã hội	17
2.3.3. Quốc phòng an ninh	17
Chương 3	19
CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN	19
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ NHIỆM KỲ 2016-2021	19
3.1. Cơ cấu tổ chức của HĐND thành phố Đông Hà	19
3.2. Cơ cấu tổ chức của Thường trực HĐND thành phố	20
3.3. Cơ cấu tổ chức của Ban HĐND thành phố	22
3.4. Cơ cấu tổ chức của Tổ Đại biểu HĐND thành phố	23
Chương 4	24
THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ	24
NHIỆM KỲ 2016-2021 TRONG THỜI GIAN QUA	24
4.1. Hoạt động kỳ họp HĐND thành phố	24
4.2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp của HĐND thành phố	27

4.3. Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố .....	29
4.4. Hoạt động tiếp công dân, giám sát việc giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo .....	30
4.5. Công tác phối hợp với các cơ quan liên quan.....	30
4.6. Công tác tham mưu giúp việc hoạt động HĐND thành phố .....	31
<b>Chương 5 .....</b>	<b>33</b>
<b>MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG .....</b>	<b>33</b>
<b>HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRONG THỜI GIAN TỚI .....</b>	<b>33</b>
5.1. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động kỳ họp HĐND thành phố .....	33
5.1.1. Vai trò của Thường trực HĐND thành phố trong phân công chuẩn bị nội dung và tổ chức điều hành kỳ họp .....	33
5.1.1.1. Trong phân công chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND .....	33
5.1.1.2. Trong điều hành kỳ họp .....	35
5.1.2. Vai trò của đại biểu HĐND thành phố trong hoạt động kỳ họp HĐND thành phố.....	36
5.2. Giải pháp nâng cao chất lượng giám sát của HĐND thành phố .....	37
5.2.2. Nâng cao năng lực các chủ thể thực hiện chức năng giám sát của HĐND thành phố Đông Hà .....	40
5.2.3.2. Nâng cao chất lượng chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp và tại phiên họp Thường trực HĐND thành phố trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND .....	46
5.3. Giải pháp nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố .....	51
5.3.1. Nhận thức đúng và đầy đủ về hoạt động tiếp xúc cử tri.....	51
5.3.2. Phát huy tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, nghiên cứu và rèn luyện để thực hiện tốt nhiệm vụ của người đại biểu HĐND.....	51
5.3.3. Thông tin cần thiết phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố .....	52
5.3.4. Cải tiến, mở rộng hình thức tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thành phố; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri định kỳ trước, sau kỳ họp .....	52
5.3.5. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đầy đủ, kịp thời; thực hiện tốt việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện các nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. ....	53
5.3.6. Áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tiếp xúc cử tri .....	58
5.3.7. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cử tri trong việc tham gia tiếp xúc cử tri .....	59
5.4. Giải pháp nâng cao chất lượng, kỹ năng tiếp công dân, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.....	59
5.4.1. Quán triệt thực hiện các văn bản pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật .....	59
5.4.2. Phát huy tinh thần trách nhiệm của đại biểu HĐND trong hoạt động tiếp công dân.....	60

5.4.3. Nâng cao tinh thần trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư của Chính quyền các cấp.....	61
5.4.4. Tăng cường công tác giám sát việc thi hành Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, tố cáo; giám sát theo dõi, đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo .....	63
5.4.5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, quản lý, giải quyết đơn thư của công dân.....	63
5.4.6. Tăng cường cán bộ làm công tác tham mưu giúp Thường trực HĐND tiếp dân, xử lý đơn thư.....	64
5.5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan .....	64
5.5.1. Tuân thủ sự lãnh đạo của Thành ủy .....	64
5.5.2. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa HĐND – UBND – Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan hữu quan.....	65
5.5.2.1. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND với các ban HĐND và các tổ đại biểu HĐND thành phố .....	66
5.5.2.2. Mối quan hệ giữa HĐND – UBND – Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các phòng, ban, ngành thành phố.....	66
5.5.2.3. Mối quan hệ giữa HĐND thành phố với Đảng ủy, HĐND, UBND, mặt trận và các đoàn thể các phường .....	67
5.5.2.4. Mối quan hệ giữa HĐND thành phố với Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh.....	67
5.5.2.5. HĐND thành phố tăng cường phối hợp với các đơn vị được giám sát .....	67
5.6. Nâng cao công tác tham mưu giúp việc hoạt động HĐND .....	68
<b>PHẦN III .....</b>	<b>69</b>
<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ .....</b>	<b>69</b>
1. Kết luận .....	69
2. Kiến nghị .....	70
2.1. Đối với Trung ương .....	70
2.2. Đối với tỉnh .....	71